



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 32/2019
Từ 19/8 - 23/8/2019

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

KỶ LUẬT CÁ NHÂN CÓ TÌNH GIẢI NGÂN ĐẦU TƯ CÔNG CHẬM

Trước tình trạng giải ngân vốn đầu tư công nguồn ngân sách đạt thấp, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc vừa ký Công điện đốc thúc thực hiện nhiệm vụ này. Công điện nêu rõ, 7 tháng đầu năm 2019 giải ngân mới chỉ đạt 32,27% kế hoạch được Quốc hội thông qua, trong đó giải ngân vốn nước ngoài chỉ đạt 10,96%, thấp hơn nhiều so với cùng kỳ năm 2018.



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc

Hiện có 35 Bộ, cơ quan Trung ương và 26 địa phương có tỷ lệ giải đạt dưới 40%; trong đó 18 Bộ, cơ quan Trung ương và 1 địa phương dưới 20% kế hoạch được Quốc hội giao. Tỷ lệ giải ngân thấp làm giảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, ảnh hưởng đến các ngành, lĩnh vực, tăng trưởng kinh tế, việc triển khai các chính sách tài khóa, tiền tệ, tác động đến môi trường đầu tư, kinh doanh và các hiệp định đã ký kết.

Nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân hết kế hoạch vốn đầu tư công, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan thực hiện điều chuyển theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ để điều chuyển hoặc trình cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư từ những dự án không có khả năng giải ngân sang dự án có khả năng giải ngân tốt hơn; từ Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương giải ngân chậm sang Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương có nhu cầu bổ sung vốn.

Bộ Tài chính có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị chức năng đảm bảo nguồn thanh toán cho các dự án; rút ngắn thời gian kiểm soát chi, bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định; phối hợp với chủ đầu tư kịp thời xử lý vướng mắc phát sinh về thủ tục thanh toán, đàm phán, ký kết hiệp định, rút vốn từ nhà tài trợ theo quy định; thống nhất số liệu thống kê về giải ngân nguồn vốn nước ngoài.

Các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương có trách nhiệm chỉ đạo chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ đền bù, giải phóng mặt bằng, công tác đấu thầu; hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục thanh toán; xử lý nghiêm và kịp thời các nhà thầu vi phạm tiến độ, chất lượng xây dựng công trình, vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết.

Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị sử dụng vốn đầu tư công chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm các nhiệm vụ tại Công điện này; kiểm điểm rõ trách nhiệm, xử lý kỷ luật đối với các tổ chức, cá nhân cố tình vi phạm, cản trở, gây chậm trễ trong triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

Nguồn: tienphong.vn

QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP THUỘC BỘ TƯ PHÁP

Ngày 16/8/2019, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 1030/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tư pháp đến năm 2021, định hướng đến năm 2030.

Mục tiêu của quy hoạch là bố trí hợp lý nguồn lực ngân sách nhà nước dành cho hoạt động dịch vụ sự nghiệp công; bảo đảm tổ chức bộ máy tinh gọn, đồng bộ, tạo đột phá trong quản lý, từng bước xóa bỏ sự can thiệp và bao cấp của Nhà nước đối với hoạt động của đơn vị sự nghiệp, nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; tăng cường phân cấp, thực hiện trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao hơn cho các đơn vị sự nghiệp công lập đồng bộ cả về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính, có tính đến đặc điểm từng loại hình đơn vị, khả năng, nhu cầu thị trường và trình độ quản lý nhằm thúc đẩy các đơn vị sự nghiệp công phát triển lành mạnh, bền vững; nâng cao chất lượng dịch vụ công, đáp ứng tốt nhu cầu của các tổ chức, cá nhân.

Đến năm 2021, về mạng lưới các đơn vị sự nghiệp, thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp đảm bảo phù hợp với Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Tư pháp, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và đồng bộ với kiện toàn tổ chức bộ máy của Bộ Tư pháp theo Nghị định số 96/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp. Đến hết năm 2021 giảm 05 đơn vị sự nghiệp so với năm 2017 (chiếm 22,7%) và giảm ít nhất 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015 theo Nghị quyết số 19-NQ/TW.

Về thực hiện cơ chế tự chủ, các đơn vị tăng dần mức độ tự chủ hàng năm trên cơ sở phù hợp với lộ trình tính chi phí thực hiện dịch vụ hoặc giá dịch vụ sự nghiệp công của các đơn vị sự nghiệp trong lĩnh vực kinh tế và sự nghiệp khác. Phân đầu đến hết năm 2021 có tối thiểu 10 đơn vị sự nghiệp của Bộ tự bảo đảm chi thường xuyên, giảm bình quân ít nhất 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011 - 2015 theo Nghị quyết số 19-NQ/TW; thực hiện vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp đối với những đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện theo quy định.

Đến năm 2025, tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp đảm bảo phù hợp chiến lược phát triển ngành Tư pháp, giảm ít nhất 01 đơn vị sự nghiệp của Bộ so với năm 2021 và ít nhất 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

Đến năm 2030, đẩy mạnh chuyển đổi một số đơn vị sự nghiệp sang hoạt động theo mô hình vận dụng cơ chế tài chính doanh nghiệp và giảm ít nhất 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025. Giảm bình quân ít nhất 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn đến năm 2025...

Nguồn: baotintuc.vn

PHÓ THỦ TƯỚNG THƯỜNG TRỰC CHÍNH PHỦ: TỈNH TÂY NINH PHẢI LOẠI RA KHỎI BỘ MÁY CÔNG CHỨC THA HÓA, BẢO KÊ TỘI PHẠM

Đó là một trong những nhấn mạnh của Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hoà Bình trong buổi làm việc ngày 19/8 với lãnh đạo chủ chốt tỉnh Tây Ninh về công tác dân vận chính quyền, công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ nêu rõ, tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh vẫn diễn biến phức tạp; chất lượng giải quyết lần đầu ở cấp cơ sở còn nhiều hạn chế, dẫn đến công dân không đồng tình, tiếp tục khiếu nại, tố cáo; nhiều vụ việc giải quyết chậm, mới chỉ chú trọng giải quyết hết thẩm quyền mà chưa quan tâm đến bản chất vụ việc, giải quyết dứt điểm.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ chỉ rõ những hạn chế, yếu kém, bất cập trong việc thực hiện các giải pháp phòng chống, đấu tranh. Chẳng hạn như vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành ở một số đơn vị, địa phương chưa thực sự quyết liệt...

Về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hoà Bình lưu ý, tỉnh Tây Ninh tiếp tục thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, tăng cường kiểm tra, giám sát và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí và năm dân vận chính quyền

2019. Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp kéo dài, các vụ việc phát sinh mới để góp phần bảo đảm an ninh trật tự tại địa phương và ở Trung ương...

“Tập trung triệt phá tận gốc các đường dây buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới đang tồn tại trên địa bàn, nhất là các đường dây buôn lậu thuốc lá. Chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả ngay trong nội bộ lực lượng chức năng; kiên quyết xử lý nghiêm, loại ra khỏi bộ máy những công chức tha hóa, bao che, bảo kê cho tội phạm, tiếp tay cho các hành vi vi phạm pháp luật”, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ nhấn mạnh...

Nguồn: baophaoluat.vn

TIẾP TỤC THỨC ĐẨY CƠ CHẾ MỘT CỬA QUỐC GIA, CƠ CHẾ MỘT CỬA ASEAN

Văn phòng Chính phủ vừa có thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, Chủ tịch Ủy ban Chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại (Ủy ban Chỉ đạo 1899) tại Phiên họp lần thứ năm của Ủy ban này.

Để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ và giải pháp thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại 6 tháng cuối năm 2019, Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành tiếp tục bám sát triển khai quyết liệt có hiệu quả các nội dung kết luận tại Phiên họp lần thứ 4 của Chủ tịch Ủy ban 1899 theo Thông báo số 105/TB-VPCP ngày 22/3/2019 của Văn phòng Chính phủ và các Chương trình, Kế hoạch của Chính phủ về thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại.

Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu từ nay đến cuối năm 2019, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành khẩn trương hoàn thành các thủ tục và trình Chính phủ phê duyệt Nghị định quy định về thực hiện các thủ tục hành chính theo Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; trình Chính phủ phê duyệt chậm nhất trong tháng 8/2019; sớm triển khai thủ tục trình Chính phủ phê duyệt chủ trương xây dựng Nghị định về kết nối và chia sẻ thông tin giữa các cơ quan Chính phủ với các bên liên quan thông qua Cơ chế một cửa quốc gia trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, quá cảnh hàng hóa.

Các Bộ, ngành khẩn trương hoàn thành việc chuyển đổi mô hình hệ thống công nghệ thông tin quản lý chuyên ngành từ mô hình xử lý phân tán sang mô hình xử lý tập trung tại Bộ, ngành; kết nối, trao đổi và chia sẻ thông tin với Cổng thông tin một cửa quốc gia để hình thành cơ sở dữ liệu quản lý nhà nước tập trung...

Nguồn: baochinhphu.vn

CẮT BỎ THỰC CHẤT ĐIỀU KIỆN KINH DOANH VÀ THỦ TỤC KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH

Ngày 21/8, Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ đã làm việc với các Bộ, ngành về tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết; việc cắt giảm thực chất điều kiện kinh doanh và thực thi các quy định về điều kiện kinh doanh.

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cho biết đến nay các Bộ, ngành còn nợ đọng 14 văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh đã có hiệu lực. Trong số những văn bản nợ đọng, có 6 văn bản nợ quá lâu, quá chậm, có những văn bản quá hạn 1-4 tháng, thậm chí có văn bản quá hạn 8 tháng.

Việc nợ đọng văn bản khiến các luật có hiệu lực nhưng không có hướng dẫn cụ thể, trong quá trình thực thi rất khó khăn cho người thực hiện, đây là rào cản cần tập trung xử lý.

Từ ngày 01/01/2020, sẽ có 16 nghị định quy định chi tiết thực hiện luật, pháp lệnh có hiệu lực. Như vậy, chậm nhất đến ngày 15/11/2019, phải ban hành các văn bản hướng dẫn. Tiếp đó, sẽ có 12 nghị định quy định chi tiết để thực hiện từ ngày 01/7/2020, số lượng văn bản cần ban hành là rất lớn.

Về việc cắt giảm thực chất điều kiện kinh doanh và tình hình thực thi các điều kiện kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng đánh giá vừa qua, các Bộ, cơ quan thực hiện rất quyết liệt, tham mưu Thủ tướng Chính phủ để trình, đưa ra phương án, đề xuất sửa các luật, trình Chính phủ ban hành các nghị định cắt giảm điều kiện kinh doanh. Qua đó, các Bộ, cơ quan đã cắt giảm 3.451/6.191 điều kiện kinh doanh, cắt bỏ hơn 6.776/9.926 thủ tục hành chính liên quan đến dòng hàng, mặt hàng kiểm tra chuyên ngành.

"Tồn tại hiện nay là văn bản quy phạm pháp luật về quản lý kiểm tra chuyên ngành còn nhiều. Theo thống kê của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), 355 văn bản quy phạm về quản lý kiểm tra chuyên ngành là rất rộng, rất khó cho doanh nghiệp trong việc tra cứu, xem xét, cập nhật tài liệu," Bộ trưởng nêu rõ.

Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ cũng cho biết, vẫn còn không ít trường hợp chồng chéo khi hàng hóa phải cùng lúc thực hiện nhiều thủ tục, chịu nhiều hình thức quản lý kiểm tra chuyên ngành do nhiều đơn vị cùng một Bộ hoặc nhiều Bộ quy định. Chẳng hạn, sản phẩm radar thu phát sóng phải chịu sự quản lý của cả Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giao thông Vận tải. Hay hệ thống sản phẩm làm lạnh chịu sự kiểm tra của 3 Bộ là Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Lao động - Thương binh và Xã hội...

"Các địa điểm kiểm tra chuyên ngành tập trung được thành lập hoạt động không hiệu quả. Một số Bộ, ngành chậm ban hành thông tư hướng dẫn là không đúng chỉ đạo của Chính phủ, gây khó khăn cho doanh nghiệp và các cơ quan liên quan trong quá trình thực thi công vụ. Chúng ta phải công khai, minh bạch, cái tốt nêu rất nhiều, nhưng cái không tốt cũng phải xem xét," Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nhấn mạnh.

Nêu quan điểm cắt giảm thủ tục hành chính, tháo gỡ rào cản cho doanh nghiệp để phát triển kinh doanh, nhưng vẫn phải tăng cường công tác quản lý của Nhà nước, nhất là vấn đề liên quan đến xã hội, sức khỏe con người, quốc phòng an ninh phải kiểm soát chặt chẽ, Bộ trưởng cho rằng, giờ đây phải tạo bước đột phá vào những vấn đề khó, đi vào thực chất, tạo sự bứt phá.

Các thủ tục gắn với quyền lợi các ngành phải cương quyết cắt bỏ. Tinh thần là tiếp tục bãi bỏ, đơn giản hóa các quy định về điều kiện kinh doanh và thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành, thực thi đầy đủ, triệt để các cải cách về điều kiện kinh doanh; giao các Bộ, cơ quan ngang bộ rà soát, bãi bỏ các điều kiện kinh doanh không cần thiết, không rõ ràng, không khả thi trước quý 3/2019.

Kết luận buổi làm việc, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng đề nghị các Bộ, ngành tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, cắt bỏ các điều kiện kinh doanh và thủ tục kiểm tra chuyên ngành mang tính thực chất, không đưa định tính chung chung để tạo kẽ hở cho tiêu cực, tham nhũng vặt, phải đưa các điều kiện lượng hóa...

Nguồn: ttxvn/vietnam+

KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG CÔNG VỤ TẠI CÁC TỈNH QUẢNG NGÃI VÀ QUẢNG NAM

Ngày 21/8, Tổ công tác về kiểm tra công vụ của Thủ tướng Chính phủ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân, Tổ trưởng Tổ công tác làm Trưởng đoàn đã có buổi làm việc và kiểm tra hoạt động công vụ tại tỉnh Quảng Ngãi và Quảng Nam.

Tại buổi kiểm tra, lãnh đạo 2 tỉnh đã thông tin liên quan tới một số vấn đề về thực hiện tinh giản biên chế; đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; các quy định về tuyển dụng công chức, viên chức; đồng thời, lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh cũng đề xuất với Tổ công tác kiến nghị Thủ tướng, Quốc hội, Thường vụ Quốc hội sớm ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để địa phương có phương hướng thực hiện trong thời gian tới.

Qua các buổi kiểm tra công vụ, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân, Tổ trưởng Tổ công tác đề nghị Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh: 1. Chỉ đạo thực hiện các nội dung mà Nghị quyết Trung ương 6, Trung ương 7 và các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đề án Văn hóa công vụ theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. 2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra công tác cán bộ; xây dựng, phê duyệt đề án xác định vị trí việc làm trong các đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập để làm cơ sở tuyển dụng công chức, viên chức. Cùng với đó là sớm hoàn thiện Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính theo quy định. 3. Rà soát công tác cán bộ theo Kết luận số 43-KL/TW của Bộ Chính trị và kịp thời xử lý những trường hợp vi phạm theo đúng quy định tại Kết luận số 48-KL/TW của Bộ Chính trị để chuẩn bị tốt nhân sự cho Đại hội Đảng các cấp vào năm 2020; đồng thời, khắc phục những

nội dung kiến nghị trong các Kết luận thanh tra của Thanh tra Bộ Nội vụ. 4. Xây dựng, phê duyệt đề án xác định vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập để làm cơ sở tuyển dụng công chức, viên chức. Chỉ đạo rà soát biên chế, đẩy mạnh sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong các cơ quan, đơn vị, tinh giản biên chế theo quy định. 5. Thực hiện nghiêm việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức và thực hiện đúng theo quy định của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về không được sử dụng lao động hợp đồng làm công việc chuyên môn. Trường hợp chưa sử dụng hết biên chế được giao, Ủy ban nhân dân tỉnh có thể xem xét điều chỉnh biên chế từ các đơn vị chưa sử dụng hết sang các đơn vị còn thiếu hoặc thực hiện việc cắt giảm theo quy định. 6. Rà soát các văn bản của Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân ban hành mà không còn phù hợp khi Trung ương đã ban hành rất nhiều các văn bản quy phạm pháp luật mới, trường hợp không còn phù hợp đề nghị sửa đổi, bổ sung. 7. Tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu các cấp hành chính, các cơ quan chuyên môn, không để khiếu kiện đông người, kéo dài xảy ra tạo thành điểm nóng. Hạn chế việc cấp trưởng ủy quyền cho cấp phó để thực hiện việc tiếp công dân theo quy định...

Nguồn: moha.gov.vn

LUẬT THANH NIÊN SỬA ĐỔI CẦN BỔ SUNG “TIẾNG NÓI” CỦA THANH NIÊN

Ngày 19/8, tại Hà Nội, Ủy ban Văn hoá Giáo dục Thanh niên và Nhi đồng của Quốc hội phối hợp với Bộ Nội vụ, Quỹ Dân số Liên Hợp Quốc tại Việt Nam tổ chức Hội nghị “Tình hình thực hiện Luật Thanh niên và những kiến nghị cho Luật Thanh niên (sửa đổi)”.

Tại hội nghị, các đại biểu đã nêu ra những hạn chế, bất cập của Luật Thanh niên và các chính sách pháp luật liên quan đến thanh niên trong quá trình thực hiện. Đồng thời, tập trung thảo luận, đề xuất giải pháp, cách điều chỉnh Luật Thanh niên để phù hợp, đi vào cuộc sống; cách tổ chức quản lý nhà nước đối với thanh niên; thanh niên và độ tuổi thanh niên...

Nhiều ý kiến cho rằng, cần sửa đổi Luật Thanh niên để đảm bảo tính đồng bộ với hệ thống pháp luật Việt Nam, cũng như phù hợp với Công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Liên quan đến hoạt động đối thoại với thanh niên cần làm rõ đối tượng, quy mô đối thoại. Luật Thanh niên cần quan tâm, đảm bảo quyền tham gia xây dựng, giám sát của thanh niên tại các tổ chức doanh nghiệp nhà nước và ngoài nhà nước.

Ông Nguyễn Thanh Hào (Trung tâm Thanh thiếu niên Trung ương) cho rằng, dự thảo Luật Thanh niên (sửa đổi) lần này gồm 6 Chương và 54 Điều, có nhiều điểm mới so với Luật Thanh niên năm 2005; trong đó, bổ sung quy định về Tháng Thanh niên; đối thoại thanh niên; về tham gia quản lý nhà nước và phản biện xã hội... Tuy nhiên, dự thảo vẫn chỉ tiếp cận với

chính sách của nhà nước "cho" thanh niên mà chưa đề cập đến việc thanh niên vừa là chủ thể (tham gia xây dựng, quản lý) vừa là đối tượng thụ hưởng của chính sách.

Về tham gia quản lý nhà nước và phản biện xã hội, ông Hào đề xuất, Luật Thanh niên sửa đổi cần bổ sung nội dung: thanh niên phải được giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia, của các cơ quan, tổ chức và cá nhân. Thanh niên chủ động phản ánh nguyện vọng, đề xuất sáng kiến, ý tưởng xây dựng và thực thi chính sách trực tiếp với cơ quan quản lý nhà nước. Tổ chức cá nhân có trách nhiệm giải đáp, phản hồi, tham vấn, ý kiến thanh niên trong quá trình xây dựng và thực thi chính sách.

Trên cơ sở bài học kinh nghiệm từ pháp luật về thanh niên của một số quốc gia, ThS. Nguyễn Tuấn Dũng (Viện nghiên cứu Thanh niên) kiến nghị, xây dựng Luật Thanh niên sửa đổi theo hướng tiếp cận phát triển thanh niên; xây dựng một cơ chế thực thi cụ thể trong Luật theo hướng xác định rõ thiết chế, nguồn lực và các biện pháp đảm bảo thực hiện; tập trung quy định, làm rõ các nhóm chính sách để đảm bảo sự phát triển của thanh niên bao gồm giáo dục, việc làm và cơ hội, sức khỏe, sự tham gia của thanh niên vào đời sống chính trị và đời sống xã hội...

Nguồn: vov.vn

TẠO BƯỚC ĐI VỮNG CHẮC TRONG TRIỂN KHAI CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ

Sáng ngày 22/8, Văn phòng Chính phủ và Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) tổ chức Hội thảo “Chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số”. Đây là hoạt động phối hợp giữa Văn phòng Chính phủ và JICA trong khuôn khổ dự án "Xây dựng Nhà nước chuyên nghiệp, hiệu quả nhằm cải thiện môi trường kinh doanh".

Tại Hội thảo, các chuyên gia Nhật Bản đã chia sẻ kinh nghiệm cụ thể về chiến lược xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số tại Nhật Bản liên quan đến các chủ đề: “Chiến lược chính phủ số và chuyển đổi số của Nhật Bản”, “Chính phủ mở và các dịch vụ công lấy người dùng làm trung tâm”, “Hệ thống thông tin Chính phủ và tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ”.

Về chiến lược từ Chính phủ điện tử tới Chính phủ số tại Nhật Bản, ông Kenji Hiramoto (Chiến lược gia trưởng, Văn phòng Chiến lược quốc gia và công nghệ thông tin và truyền thông, Ban Thư ký Nội các Nhật Bản) chia sẻ về những nỗ lực liên bộ để giảm 30% chi phí vận hành toàn diện hệ thống nhân sự và biên chế đã và đang được xúc tiến từ năm tài chính 2013; về các dự án liên quan đến tổ chức công cộng địa phương (điện toán đám mây chính quyền địa phương, giới thiệu hệ thống mã số cá nhân...). Những nội dung này đang phát triển thành tiến trình vững chắc và mở rộng sang khu vực tư nhân.

Theo ông Kenji Hiramoto, những sáng kiến này là những trường hợp nổi bật, trong tương lai sẽ được Chính phủ Nhật Bản tiếp tục nhân rộng và thực hiện liên kết dữ liệu, tích hợp dịch

vụ trên toàn bộ chính quyền Trung ương và địa phương, khu vực tư nhân với mục đích hiện thực hóa Chính phủ số theo phong cách Nhật Bản.

Điểm quan trọng trong kế hoạch thực hiện Chính phủ số tại Nhật Bản là việc thúc đẩy cải cách dịch vụ hành chính bằng biện pháp liên ngành, trong đó ưu tiên số hóa, liên kết một cửa; thúc đẩy dữ liệu mở và xây dựng tiêu chuẩn dữ liệu hành chính, cấu trúc nền tảng số cho tổ chức. Việc ưu tiên số hóa được tiến hành triệt để trên nguyên tắc trực tuyến hóa các thủ tục hành chính, triệt để số hóa dịch vụ hành chính sau khi thực hiện cải cách nghiệp vụ, cải cách hệ thống ở mỗi thủ tục.

Việc thúc đẩy cải cách hệ thống thông tin chính phủ vững mạnh, Nhật Bản dự tính giảm khoảng 111,8 tỷ yên chi phí vận hành hàng năm bằng những nỗ lực từ trước đến nay. Bên cạnh đó, tiếp tục thúc đẩy cải cách hệ thống thông tin Chính phủ, giảm 30% chi phí vận hành hàng năm.

Những chia sẻ của các chuyên gia Nhật Bản cũng nhấn mạnh vào quan điểm: "Chính phủ điện tử, Chính phủ số là phương tiện, lấy người dùng làm trung tâm", bởi đây là quan điểm mang tính quyết định mọi vấn đề từ xây dựng chính sách, hạ tầng công nghệ thông tin đến việc cung cấp từng dịch vụ cụ thể cho người dân, doanh nghiệp.

Đánh giá cao những chia sẻ của các chuyên gia Nhật Bản, các đại biểu cũng quan tâm đến kinh nghiệm của Nhật Bản về định danh và xác thực điện tử trên môi trường mạng; kinh nghiệm hỗ trợ người dân trên môi trường trực tuyến bởi Nhật Bản là quốc gia có tỷ lệ người cao tuổi lớn; về tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến; mô hình tham chiếu xã hội số 5.0; khung tương tác của Chính phủ; vấn đề an ninh mạng khi triển khai Chính phủ số; về chính sách dữ liệu mở...

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho rằng thông qua Hội thảo này, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên và các thành viên, chuyên gia Tổ công tác giúp việc Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử thu được kiến thức và kinh nghiệm quý báu, nâng cao hiểu biết và kỹ năng cần thiết cho quá trình tham mưu, triển khai xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số.

Trên cơ sở kết quả của hội thảo này, từ những thành công, thách thức, bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số tại Nhật Bản, Văn phòng Chính phủ sẽ phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, các Bộ, ngành liên quan và các thành viên, chuyên gia Tổ công tác tiếp tục tham mưu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số tại Việt Nam trong thời gian tới...

Nguồn: baohinhphu.vn

BỘ NỘI VỤ: XỬ LÝ NGHIÊM CẤP VI PHẠM VỀ VĂN HÓA CÔNG SỞ, ĐẠO ĐỨC CÔNG VỤ

Đó là một trong những nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch số 3999/KH-BNV ngày 21/8/2019 của Bộ Nội vụ thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ và Quyết định số 733/QĐ-TTg ngày 14/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025.

Theo đó, Kế hoạch nhằm nâng cao văn hóa công sở, đạo đức công vụ, góp phần hình thành phong cách ứng xử, tính chuyên nghiệp, lễ l貌 làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cả hệ thống chính trị, đảm bảo tính năng động, minh bạch, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ, công vụ; đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước “Kiến tạo và phục vụ”.

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức và hành động, tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao ý thức, văn hóa công sở, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, qua đó tiếp tục xây dựng hình ảnh đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Nội vụ gương mẫu, tận tụy, chuẩn mực, chuyên nghiệp trách nhiệm, kỷ cương, tận tình, thân thiện, đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thông qua những việc làm cụ thể.

Đáng lưu ý, Kế hoạch đề cao vai trò của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Bộ Nội vụ yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến và quán triệt thực hiện các nội dung của văn hóa công sở, đạo đức công vụ cho công chức, viên chức, người lao động trong thực thi nhiệm vụ nhằm nâng cao nhận thức về tinh thần, thái độ làm việc, các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử, đạo đức lối sống, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của nền công vụ, tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, sự đồng thuận và phát huy sức mạnh tổng hợp của công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị để triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch của Chính phủ.

Xây dựng hoàn thiện quy định, nội quy, quy tắc, quy chế làm việc của Bộ và của cơ quan, đơn vị nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý ngăn ngừa, xử lý vi phạm về văn hóa công sở, đạo đức công vụ. Căn cứ vào đặc điểm tình hình, yêu cầu chức năng, nhiệm vụ và đối tượng cụ thể để có các hình thức triển khai phù hợp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, sự đồng thuận và phát huy sức mạnh tổng hợp của công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị để triển khai có hiệu quả Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025.

Bên cạnh đó, tiếp tục ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin của các đơn vị, giảm hội họp, giấy tờ hành chính và chế độ báo cáo, tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử...

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật và sự lãnh đạo, điều hành, đẩy mạnh thực hiện các biện pháp phòng chống quan liêu, tham nhũng, thực

hành tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ cơ sở, văn hóa công sở, xử lý kịp thời nghiêm minh công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý có hành vi vi phạm, ngăn chặn “tham nhũng vặt”, biểu hiện những nhiễu, phiền hà trong giải quyết công việc đối với người dân, tổ chức và các cơ quan. Xử lý nghiêm việc chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Cùng với đó, siết chặt kỷ luật, kỷ cương. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý vi phạm hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với cá nhân, tổ chức vi phạm các quy định về văn hóa công sở, đạo đức công vụ theo quy định. Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc giải quyết thủ tục hành chính đối với người dân, tổ chức nhằm xây dựng bộ máy thân thiện phục vụ người dân, tổ chức...

Nguồn: moha.gov.vn

CÔNG BỐ 8 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI LIÊN QUAN ĐẾN ĐẠI LÝ HẢI QUAN

Theo Quyết định mới đây của Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính, có 8 thủ tục hành chính mới và 2 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung.

Các thủ tục hành chính trên được quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 12/2015/TT-BTC quy định chi tiết thủ tục cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan; cấp và thu hồi mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan; trình tự, thủ tục công nhận và hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan.

Cụ thể, 8 thủ tục hành chính mới ban hành gồm: Thủ tục cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan đối với công chức hải quan đã chuyển công tác, nghỉ hưu hoặc nghỉ việc; thủ tục tạm dừng hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan; thủ tục chấm dứt hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan; thủ tục tiếp tục hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan; thủ tục cấp mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan; thủ tục gia hạn mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan; thủ tục cấp lại mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan; thủ tục thu hồi mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan.

Bên cạnh đó, hai thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung gồm: Thủ tục công nhận hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan; thủ tục thi cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan.

Để cung cấp thông tin rộng rãi đến người dân, doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan đã chỉ đạo các đơn vị thuộc và trực thuộc công khai thủ tục hành chính.

Cục hải quan các tỉnh, thành phố thực hiện công khai đầy đủ nội dung của các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1325/QĐ-BTC tại các đơn vị thuộc địa bàn quản lý; hướng dẫn tổ chức, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính theo quy định; đồng thời thông tin, tuyên truyền về các thủ tục hành chính được công bố; kiểm soát việc thực hiện các

thủ tục hành chính theo đúng quy định của văn bản quy phạm pháp luật, quy trình nghiệp vụ của Ngành và Quyết định số 1325/QĐ-BTC của Bộ Tài chính.

Nguồn: haiquanonline.com.vn

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM: ĐẨY MẠNH THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT ĐỐI VỚI DỊCH VỤ CÔNG

Ngày 19/8/2019, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ký ban hành Văn bản 6422/NHNN-TT yêu cầu Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố thực hiện một số công việc để đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt đối với dịch vụ công.

Văn bản nêu rõ, nhằm triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021 và Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 23/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội (gọi chung là dịch vụ công), Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam yêu cầu các Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố thực hiện tốt một số công việc sau:

Đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có văn bản chỉ đạo các đơn vị cung ứng dịch vụ công trên địa bàn (cơ sở y tế, giáo dục, cơ quan Bảo hiểm xã hội, công ty nước sạch, điện lực, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính,..) xây dựng hệ thống công nghệ thông tin, phần mềm ứng dụng có khả năng kết nối với phần mềm ứng dụng của các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để tổ chức, cá nhân sử dụng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt đối với dịch vụ công.

Đề xuất giải pháp với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và phối hợp với các sở, ban, ngành và tổ chức cung ứng dịch vụ công trên địa bàn áp dụng các phương án triển khai thanh toán không dùng tiền mặt đối với dịch vụ công, như: Các trường học, bệnh viện và các đơn vị cung ứng dịch vụ công thông báo số tài khoản của đơn vị mình mở tại ngân hàng để tổ chức, cá nhân chuyển tiền thanh toán dịch vụ công bằng các dịch vụ thanh toán mà ngân hàng đang cung ứng (chuyển tiền qua mobile, thanh toán qua các kênh ngân hàng điện tử,..)...

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ NỘI VỤ: ĐỀ XUẤT HƯỚNG DẪN VỀ CÔNG TÁC VĂN THƯ

Bộ Nội vụ đang dự thảo Nghị định về công tác Văn thư để thay thế Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ về công tác văn thư và Nghị định số 09/2010/NĐ-CP ngày 08/02/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2004/NĐ-CP.

Bộ Nội vụ cho biết, tại thời điểm năm 2004, Nghị định số 110/2004/NĐ-CP chủ yếu quy định đối với việc soạn thảo, ban hành văn bản; quản lý văn bản, quản lý và sử dụng con dấu trên vật mang tin là giấy. Tuy nhiên, sau khi Nghị định số 110/2004/NĐ-CP được ban hành, cùng với sự phát triển của khoa học công nghệ, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức nói chung và trong công tác văn thư nói riêng ngày càng được đẩy mạnh. Nhiều văn bản được ban hành kịp thời để tạo hành lang pháp lý cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Tuy nhiên, sau 15 năm thực hiện Nghị định số 110/2004/NĐ-CP đối chiếu với quy định của các Luật có liên quan và thực tiễn công tác văn thư, còn những vấn đề phát sinh trong thực tiễn chưa được quy định hoặc quy định chưa phù hợp tại Nghị định số 110/2004/NĐ-CP gây khó khăn cho quá trình triển khai thực hiện như: khái niệm và cách sử dụng các hình thức văn bản hành chính; giá trị pháp lý của văn bản điện tử; bản gốc văn bản điện tử; thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản điện tử; hình thức lưu văn bản điện tử; quy định về sao từ văn bản điện tử ra văn bản giấy; quy định về sao từ văn bản giấy ra văn bản điện tử; quy định về trích sao văn bản điện tử; quy định các yêu cầu chức năng của Hệ thống quản lý văn bản và điều hành về trách nhiệm của cơ quan cung cấp Hệ thống; quy định về quản lý văn bản và lập hồ sơ điện tử; quy định về lập hồ sơ trong trường hợp gồm cả văn bản tài liệu giấy, văn bản tài liệu điện tử để đảm bảo giá trị pháp lý, tính toàn vẹn của văn bản, tài liệu trong hồ sơ và cải cách thủ tục hành chính; quy định về quản lý và sử dụng thiết bị lưu khóa bí mật và chứng thư số trong công tác văn thư.

Với mục đích xây dựng, ban hành Nghị định của Chính phủ về công tác văn thư nhằm thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tăng cường thực hiện có hiệu quả việc quản lý các nghiệp vụ về công tác văn thư nhất là trong bối cảnh đẩy mạnh ứng dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và xây dựng Chính phủ hiện nay.

Bộ Nội vụ đề xuất xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 110/2004/NĐ-CP về công tác văn thư với các nội dung cụ thể: dự thảo Nghị định thay thế gồm 7 Chương và 36 Điều quy định về công tác văn thư và quản lý nhà nước về công tác văn thư. Công tác văn thư bao gồm: soạn thảo, ban hành văn bản; quản lý văn bản; lập hồ sơ; quản lý và sử dụng con dấu, thiết bị lưu khóa bí mật trong công tác văn thư...

Nguồn: moha.gov.vn

BỘ TÀI CHÍNH: ĐỀ XUẤT HƯỚNG DẪN PHẠT VI HẠM HÀNH CHÍNH TRONG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

Bộ Tài chính đang dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công.

Theo dự thảo, nguyên tắc xác định mức phạt tiền cụ thể đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công quy định tại Mục 1, Mục 2, Mục 3, Mục 4 Chương II Nghị định số 63/2019/NĐ-CP như sau: Mức tiền phạt cụ thể đối với một hành vi vi phạm hành chính không có tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ là mức trung bình của khung tiền phạt được quy định đối với hành vi đó. Mức trung bình của khung tiền phạt được xác định bằng trung bình giữa mức tối đa của khung hình phạt và mức tối thiểu của khung hình phạt.

Cứ một tình tiết giảm nhẹ hoặc tăng nặng thì mức tiền phạt được giảm hoặc tăng 20% so với mức trung bình của khung tiền phạt được quy định đối với hành vi đó, nhưng không được thấp hơn mức tối thiểu và không được cao hơn mức tối đa của khung hình phạt.

Dự thảo quy định rõ về “Hành vi vi phạm quy định về đầu tư, mua sắm tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Điều 6 Nghị định số 63/2019/NĐ-CP” là: Hành vi thực hiện mua sắm tài sản khi không có quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 63/2019/NĐ-CP là hành vi tại thời điểm ký Hợp đồng mua sắm (đối với trường hợp phải ký Hợp đồng theo quy định của pháp luật) hoặc tại thời điểm ghi trên Hóa đơn bán hàng (đối với trường hợp không phải ký Hợp đồng theo quy định của pháp luật) không có Quyết định về mua sắm tài sản công của cấp có thẩm quyền. Thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản công thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

Hành vi mua sắm tài sản vượt tiêu chuẩn, định mức do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 63/2019/NĐ-CP là hành vi mua sắm tài sản vượt về diện tích (đối với trụ sở làm việc), vượt về số lượng, vượt về mức giá (đối với phương tiện đi lại, máy móc, thiết bị) so với tiêu chuẩn, định mức theo quy định...

Nguồn: baohinhphu.vn

HÀ NỘI: HẢI QUAN THÀNH PHỐ ĐỐI THOẠI THÁO GỖ VƯỚNG MẮC CHO 130 DOANH NGHIỆP

Ngày 19/8/2019, Cục Hải quan TP. Hà Nội đã tổ chức Hội nghị đối thoại Hải quan - Doanh nghiệp năm 2019 nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu, có số nợ ngân sách lớn trên địa bàn Hà Nội.

Phó Cục trưởng Cục hải quan Hà Nội Lê Ngọc Khiêm cho biết, mục đích của hội nghị là lắng nghe, tiếp thu các ý kiến phản ánh của doanh nghiệp trong quá trình làm thủ tục hải quan, từ đó giải đáp thỏa đáng những vấn đề khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

“Cùng với giải pháp tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình làm thủ tục hải quan, Hải quan TP. Hà Nội sẽ siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ gắn với nêu cao tinh thần trách nhiệm, cải thiện lề lối làm việc của cán bộ, công chức theo hướng cầu thị, gia tăng sự hài lòng của doanh nghiệp”, ông Khiêm nhấn mạnh.

Tại Hội nghị, đại diện Cục Hải quan TP. Hà Nội đã giải đáp thỏa đáng hàng chục câu hỏi vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương giai đoạn 2019 - 2022 quy định tại Nghị định số 57/2019/NĐ-CP ngày 26/6/2019; cải cách thủ tục hành chính tạo thuận lợi cho doanh nghiệp...

Bên lề Hội nghị, Cục Hải quan TP. Hà Nội đã công bố kết quả khảo sát về sự hài lòng của doanh nghiệp khi làm thủ tục thông quan hàng hóa tại Cục. Phó Trưởng phòng Phòng Giám sát quản lý (Cục Hải quan TP. Hà Nội) Đoàn Mạnh Hải cho biết, trong 3 năm gần đây, kết quả đánh giá sự hài lòng của doanh nghiệp có sự cải thiện tích cực, năm sau cao hơn năm trước. Cụ thể:

Năm 2016, Cục Hải quan TP. Hà Nội đã thực hiện khảo sát tại 12 Chi cục Hải quan trực thuộc, kết quả cho thấy, 85,4% doanh nghiệp hài lòng với thủ tục thông quan hàng hóa.

Năm 2017, đơn vị tiếp tục thực hiện khảo sát tại 12 Chi cục hải quan trực thuộc, kết quả cho thấy, 89,3% doanh nghiệp hài lòng với thủ tục thông quan hàng hóa.

Năm 2018, Cục Hải quan TP. Hà Nội đã thu thập ý kiến của hơn 1.200 doanh nghiệp, kết quả cho thấy, 95,25% doanh nghiệp hài lòng với thủ tục thông quan hàng hóa.

“Bên cạnh hoạt động đánh giá sự hài lòng của doanh nghiệp, hàng năm, Cục Hải quan TP. Hà Nội cũng triển khai đo thời gian giải phóng hàng, nhằm kiểm soát thời gian làm thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa”, ông Hải thông tin thêm.

Nguồn: TTXVN

HÀ NỘI: TĂNG CƯỜNG KỶ CƯƠNG HÀNH CHÍNH, GIẢM SỰ PHIÊN HÀ CHO NGƯỜI DÂN

Sáng 22/8, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Đức Chung, Trưởng ban Chỉ đạo Chương trình số 08-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội về “Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo bước chuyển mạnh về kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2020” đã dẫn đầu Đoàn kiểm tra số 1 của Ban Chỉ đạo làm việc tại Sở Xây dựng.

Phát biểu tại buổi làm việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Đức Chung đánh giá cao kết quả thực hiện Chương trình 08-CTr/TU của Sở. Sở Xây dựng đã triển khai các chủ trương, kế hoạch của thành phố trong sắp xếp tổ chức, bộ máy, giữ được ổn định, đoàn kết nội bộ; đang xây dựng đề trình Ủy ban nhân dân thành phố toàn bộ quy trình giải quyết thủ tục hành chính của đơn vị.

Về nhiệm vụ thời gian tới, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Đức Chung yêu cầu, Sở Xây dựng tập trung rà soát các thủ tục hành chính phục vụ xây dựng hệ thống dịch vụ công trực tuyến; nghiên cứu quy trình, thủ tục nhằm tiếp tục cải cách hành chính trong lĩnh vực chuyên môn được giao; tìm hiểu các công nghệ mới để áp dụng trong xây dựng. Sở tham mưu với Ủy ban nhân dân thành phố đề xuất Chính phủ sửa đổi, phân cấp một số nội dung về quản lý nhà nước; liên thông với các sở, ngành.

Về một số nội dung cụ thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố nhấn mạnh, trong công tác quản lý nhà nước, Sở Xây dựng cần quan tâm thực hiện theo hướng giảm chi phí, rút ngắn quy trình thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân bằng cách ứng dụng mạnh mẽ hơn nữa công nghệ thông tin...

Nguồn: tuoitrethudo.com.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: THỰC HIỆN SỐ HÓA HỒ SƠ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã yêu cầu các sở, ngành, quận, huyện từ nay đến cuối năm 2019 tham mưu đề án số hóa hồ sơ thủ tục hành chính giai đoạn 2019 - 2025, đảm bảo thực hiện đồng bộ với giải quyết thủ tục hành chính, đánh giá hài lòng việc giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ; phấn đấu đến tháng 6/2020, các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã, thị trấn hoàn thành việc số hóa, quét và lưu trữ hồ sơ điện tử thủ tục hành chính theo Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Riêng Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố được giao tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố hoàn chỉnh mô hình, tiêu chí kỹ thuật, tính năng hệ thống đánh giá sự hài lòng việc

giải quyết thủ tục hành chính gắn với công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ, xây dựng bộ tiêu chí khảo sát chung để triển khai thống nhất, giúp người dân theo dõi, tham gia đánh giá hài lòng, giúp việc đánh giá cán bộ, công chức hàng tháng, hàng quý chính xác hơn, là cơ sở để chi trả thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố; xây dựng phần mềm và triển khai quy trình liên thông điện tử, kết nối dữ liệu thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố để vận hành các quy trình nội bộ đã được duyệt.

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh sẽ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện và hướng dẫn nghiệp vụ xây dựng quy trình nội bộ với mục tiêu phấn đấu hoàn thành công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử của 180 thủ tục hành chính của quận, huyện và 114 thủ tục hành chính của xã, phường, thị trấn trong tháng 9 và công bố 1.500 quy trình nội bộ của sở, ban, ngành trong năm 2019.

Nguồn: hochiminhcity.gov.vn

HẢI DƯƠNG: TINH GỌN CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP THUỘC SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Dương Nguyễn Thị Việt Nga cho biết: Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Đề án số 03-ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Sắp xếp lại tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh”, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Dương đã phối hợp với Sở Nội vụ tích cực rà soát, xây dựng đề án và khẩn trương sắp xếp các đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

Ngày 16/8/2019, Quyết định thành lập Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Hải Dương thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Dương đã được công bố. Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Hải Dương được hình thành từ việc hợp nhất ba trung tâm gồm: Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện thể thao, Trung tâm Bóng bàn và Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện, Thi đấu thể thao dưới nước.

Trước đó, vào ngày 14/01/2019, UBND tỉnh Hải Dương đã quyết định thành lập Trung tâm Văn hóa - Nghệ thuật tỉnh Hải Dương, trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Văn hóa tỉnh, Trung tâm Nghệ thuật, Tổ chức biểu diễn và Tạp chí Văn hóa, Thể thao, Du lịch.

Bà Nguyễn Thị Việt Nga cho rằng, việc sáp nhập 6 đơn vị sự nghiệp thành hai đơn vị góp phần thống nhất đầu mối quản lý, đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở; bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; khắc phục tình trạng manh mún, dàn trải và trùng lặp;

tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức. Cùng với đó, việc sáp nhập còn góp phần đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực tham gia phát triển văn hóa, thể thao thành tích cao...

Nguồn: baotintuc.vn

ĐIỆN BIÊN: CÒN TÌNH TRẠNG GÂY KHÓ KHĂN KHI TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Đó là một trong những phản ánh của doanh nghiệp với lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tại buổi gặp mặt giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Điện Biên, được tổ chức ngày 20/8.

Phó Giám đốc Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng An Toàn Phát Nguyễn Thị Hoan cho biết: tại một số sở, ngành còn tình trạng công chức gây khó dễ cho doanh nghiệp khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính. Vì vậy, hồ sơ của doanh nghiệp gửi đến thường bị chậm, quá hạn giải quyết sau đó chính công chức sở này lại đề nghị doanh nghiệp phải làm lại tờ trình. “Nếu không làm theo thì người ta gây khó dễ mà làm thì hết lần này đến lần khác lại phải làm lại hồ sơ” - bà Hoan bức xúc cho biết.

Chung ý kiến này, Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Điện Biên Bùi Đức Giang dẫn chứng: mỗi thủ tục cho Công ty số 6 thuê lại đất của Công ty Công trình Giao thông mà gần hai năm các sở, ngành của tỉnh không tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết. Chính vì sự chậm trễ này mà tỉnh mất nguồn thu, còn doanh nghiệp mệt mỏi vì chờ đợi, phải làm đi làm lại hồ sơ, văn bản.

Tổng hợp thông tin từ nhiều doanh nghiệp thành viên Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, ông Bùi Đức Giang khẳng định: tình trạng các sở, ngành chậm trễ, để quá hạn các thủ tục sau đó lại yêu cầu doanh nghiệp làm lại tờ trình, hồ sơ xảy ra thường xuyên chứ không phải một hay hai lần. Do vậy, ông Bùi Đức Giang đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, chấn chỉnh nghiêm đối với các cá nhân, tổ chức cố tình gây khó dễ cho doanh nghiệp.

Tiếp nhận phản ánh của doanh nghiệp, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lê Thành Đô chia sẻ với những khó khăn mà cộng đồng doanh nghiệp đã trải qua. Ông Đô cho biết: để có thông tin về thực tế giải quyết thủ tục hành chính tại các sở, ngành, tới đây Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiến hành phát phiếu khảo sát tại 1.000 doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn, do vậy đề nghị các đơn vị khi nhận được phiếu thì hết sức quan tâm trả lời các câu hỏi khảo sát để Ủy ban nhân dân tỉnh có thông tin, cơ sở chấn chỉnh các hành vi, biểu hiện gây khó dễ cho doanh nghiệp. Cùng với đó, ông Đô cũng mong muốn nhận được phản ánh trực tiếp từ doanh nghiệp bị cá nhân, tổ chức gây khó dễ khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính. “Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ nghiêm khắc xử lý và bảo vệ bí mật người cung cấp thông tin” - ông Lê Thành Đô cam kết...

Nguồn: nhandan.com.vn

LẠNG SƠN: THÔNG QUA CHỦ TRƯỞNG SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Ngày 20/8, Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khóa XVI, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đã tổ chức Kỳ họp thứ 13 (Kỳ họp bất thường).

Tại kỳ họp, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua Nghị quyết quan trọng về chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019 - 2021. Theo đó, tỉnh Lạng Sơn sẽ tiến hành sắp xếp 51 đơn vị hành chính cấp xã thuộc 9/11 đơn vị cấp huyện trên địa bàn tỉnh. Tổng số đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Lạng Sơn sau sắp xếp là 200 đơn vị, giảm 26 đơn vị so với trước khi sắp xếp.

Các đại biểu cũng thông qua dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2020; thông qua Nghị quyết về sử dụng nguồn giảm trừ ngân sách cấp chi lương đã được kết cấu trong giá dịch vụ khám, chữa bệnh năm 2018; bãi bỏ Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức hỗ trợ đối với công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; bổ sung danh mục dự án phải thu hồi đất và bổ sung dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2019 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Phát biểu bế mạc kỳ họp, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn Hoàng Văn Nghiệm đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp có kế hoạch triển khai cụ thể, thực hiện hiệu quả các nghị quyết của kỳ họp; đồng thời, thực hiện nhất quán mục tiêu ổn định kinh tế, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

Các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp tục phát huy, kịp thời báo cáo kết quả kỳ họp với cử tri; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của cử tri và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh; tích cực chủ động nghiên cứu, nắm bắt thực tiễn đời sống để kịp thời phản ánh, kiến nghị Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các cơ quan hữu quan nhằm thực hiện hiệu quả các nghị quyết của kỳ họp...

Nguồn: TTXVN

HÀ GIANG: THỰC HIỆN VĂN HÓA CÔNG SỞ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện phong trào tới các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh. Nội dung thi đua được cụ thể hóa với tập thể và cán bộ, công chức, viên chức. Đối với tập thể, “Thi đua xây dựng cơ quan, đơn vị văn minh,

hiện đại, xanh, sạch, đẹp”, ban hành nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị về văn hóa công sở; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, thực hiện ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn. Đối với cán bộ, công chức, viên chức, “Thi đua thực hiện kỷ cương, trách nhiệm, tận tụy, chuyên nghiệp”, thực hiện chấp hành nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật hành chính; tinh thần, thái độ làm việc tận tụy, nghiêm túc, trách nhiệm; chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử; trang phục gọn gàng, sạch sẽ, lịch sự...

Là huyện động lực của tỉnh, thời gian qua, cấp ủy, chính quyền huyện Vị Xuyên luôn quan tâm đến thực hiện văn hóa công sở; đặc biệt, trong lĩnh vực cải cách hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm phục vụ Nhân dân, tạo sự hài lòng cho các tổ chức, cá nhân. Tháng 3/2018, Trung tâm Hành chính công huyện Vị Xuyên chính thức đi vào hoạt động đã tạo bước đột phá trong công tác cải cách hành chính của địa phương. Trung tâm tiếp nhận và phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính của tất cả các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, gồm có 13 cơ quan thay vì giải quyết 5/13 cơ quan như trước. Đặc biệt, Trung tâm Hành chính công huyện có bộ phận kiểm tra, giám sát độc lập; kịp thời xử lý, phản ánh những vấn đề phát sinh trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; tạo môi trường làm việc văn minh, hiện đại; giải quyết nhanh, hiệu quả các thủ tục hành chính cho công dân. Bên cạnh đó, thái độ phục vụ cũng như phong cách giao tiếp của công chức Trung tâm Hành chính công huyện luôn chuẩn mực, nhiệt tình và thân thiện. Qua đó, nhận được nhiều phản hồi tích cực từ các tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch.

Tại huyện Hoàng Su Phì, thực hiện văn hóa công sở được huyện chú trọng bằng việc hình thành phong cách ứng xử, tác phong làm việc chuẩn mực, chuyên nghiệp. Đặc biệt, cán bộ, công chức, viên chức phải luôn cởi mở, có thái độ giao tiếp chuẩn mực với Nhân dân. Đồng thời, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện quy định đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính. Hàng năm, tổ chức khảo sát, điều tra xác định chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân về chất lượng dịch vụ hành chính công tại bộ phận một cửa cấp huyện và cấp xã; đặt hòm thư góp ý để lấy ý kiến của công dân về thái độ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất về chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan, nhất là về giờ giấc làm việc tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp.

Những năm gần đây, Sở Tài nguyên và Môi trường đã từng bước xây dựng những quy định, tiêu chuẩn văn hóa riêng của ngành; từ đó, việc thực hiện các quy định, quy chế làm việc liên quan đến văn hóa công sở của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị ngày càng chuyển biến tích cực. Sở đã xây dựng và niêm yết công khai các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trên website của Sở và tại trụ sở làm việc của đơn vị. Thường xuyên nhắc nhở, kiểm tra việc thực hiện quy định này đối với cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là đối với công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở...

Thực tế cho thấy, nơi nào cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở, nơi đó càng có sự đoàn kết, thống nhất nội bộ cao, đảm bảo hoàn thành tốt mục tiêu, kế hoạch đề ra. Vì vậy, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh cần triển khai quyết liệt hơn nữa nhằm tạo chuyển biến thực sự trong văn hóa công sở, góp phần nâng cao chất lượng

phục vụ Nhân dân, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước ngày càng hoàn thiện về phẩm chất, tác phong, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực trong thi hành công vụ...

Nguồn: baohagiang.vn

LÀO CAI: THỰC HIỆN NHIỀU BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ

Kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh Lào Cai được xây dựng nhằm tạo bước đột phá về ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành, tạo động lực mới cho công tác cải cách hành chính, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Với mục tiêu “Phát triển đồng bộ, tập trung, kết nối liên thông và tương tác, đảm bảo an toàn thông tin, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ”, Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Lào Cai được xây dựng trên cơ sở bảo đảm tuân thủ Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phù hợp với thực tế của tỉnh Lào Cai.

Xây dựng chính quyền điện tử được tỉnh Lào Cai tích cực triển khai với nhiều giải pháp, trong đó việc phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng thông tin là giải pháp trọng tâm được thực hiện đồng bộ cùng với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Việc phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin được gắn kết chặt chẽ với công tác cải cách hành chính, gắn trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đối với công tác ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn thông tin trong các cơ quan, đơn vị. Hằng năm tổ chức đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước của tỉnh, đưa chỉ số đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin vào bộ chỉ số chấm điểm, xếp hạng cải cách hành chính, bộ chỉ tiêu đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của các cơ quan, đơn vị. Triển khai các biện pháp đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tạo lập môi trường tương tác thông tin điện tử để người dân giám sát và đóng góp cho hoạt động của các cấp chính quyền, góp phần nâng cao chất lượng và thái độ phục vụ, tạo sự hài lòng cho người dân, doanh nghiệp.

Tỉnh Lào Cai phấn đấu đến năm 2025 trở thành tỉnh phát triển toàn diện của vùng miền núi phía Bắc, đến năm 2030 là tỉnh phát triển khá, đứng trong nhóm 15 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương dẫn đầu cả nước. Để hiện thực hóa mục tiêu này, việc xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh được xác định là một trong những khâu trọng tâm, đột phá, làm đòn bẩy cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trong những năm tới, tỉnh sẽ tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng công nghệ thông tin - truyền thông, xây dựng nền tảng dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ hoạt động trong toàn hệ thống chính trị và xã hội. Phát triển các dịch vụ, hệ sinh thái, phát triển đô thị thông minh theo hướng bền vững. Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách phát triển công nghệ thông tin - truyền thông. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực, chuẩn hóa công

dân điện tử, công chức điện tử đáp ứng Chính quyền điện tử, từng bước phát triển lực lượng lao động số đáp ứng nhu cầu nhân lực cho cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Gắn kết chặt chẽ phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông với cải cách hành chính và quốc phòng - an ninh, đồng thời đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

Hy vọng rằng với những giải pháp đồng bộ, đột phá, việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin - truyền thông trong xây dựng chính quyền điện tử sẽ trở thành động lực, công cụ, phương tiện trong cải cách hành chính quản lý xã hội hiệu quả, tạo sự hài lòng, đồng thuận của người dân, doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội...

Nguồn: ictvietnam.vn

THANH HÓA: ĐƠN GIẢN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, TẠO MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ THUẬN LỢI

Trong những năm gần đây, công tác cải cách hành chính được Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa tập trung triển khai nhiều giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, góp phần cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của Khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp nói riêng và của tỉnh Thanh Hóa nói chung.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư đến tìm hiểu và đầu tư vào Khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, Ban Quản lý đã thực hiện nhiều sáng kiến mang lại hiệu quả như: Giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính từ 30 - 60%; tổ chức triển khai thực hiện tốt mục tiêu “4 tăng, 2 giảm, 3 không”. Cụ thể: 4 tăng gồm: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công khai minh bạch, trách nhiệm thực thi công vụ, sự hài lòng của tổ chức, công dân; 2 giảm gồm: Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính, 3 không gồm: Không phiền hà, sách nhiễu, không yêu cầu bổ sung hồ sơ quá 1 lần và không trễ hẹn.

Tại bộ phận một cửa của ban, mô hình “4 tại chỗ” (tiếp nhận tại chỗ, thẩm định tại chỗ, phê duyệt tại chỗ và trả kết quả tại chỗ) được ứng dụng, phát huy hiệu quả. Toàn bộ thủ tục hành chính được niêm yết tại Ban, đăng tải lên cổng thông tin điện tử, thuận lợi cho nhà đầu tư tra cứu thông tin. Đối với các nhà đầu tư nước ngoài có nhu cầu đầu tư vào Khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, Ban chủ động đứng ra làm đầu mối giao dịch trực tiếp, hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục hành chính cần thiết. Đây là biện pháp tích cực nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ nhà đầu tư nhanh chóng triển khai dự án. Theo đó, doanh nghiệp đến thực hiện các thủ tục hành chính của Bban được thuận lợi hơn rất nhiều so với trước đây.

Hàng năm, trên cơ sở kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh, ban tiến hành rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết với mục tiêu đơn giản hóa và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí thực hiện thủ tục hành chính. Việc đơn

giản hóa thủ tục hành chính góp phần cắt giảm những thành phần hồ sơ không cần thiết, giảm chi phí cho tổ chức, doanh nghiệp. Năm 2018, Ban tiếp nhận 1.614 hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, 100% hồ sơ giải quyết đúng và sớm hạn, không có trường hợp quá hạn. Cũng trong năm, ban tiếp nhận và xử lý 7.191 văn bản đến, ban hành 4.423 văn bản đi, đúng quy định của pháp luật.

Năm 2019, ban xây dựng quy trình nội bộ 56 thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính, phối hợp với Trung tâm Xây dựng quy trình điện tử cho Ban; rà soát, thống kê danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích; thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh...

Nguồn: baothanhhoa.vn

NGHỆ AN: SỞ NỘI VỤ CẦN BAN HÀNH CƠ CHẾ ĐỂ SÁT HẠCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Chiều ngày 21/8, đoàn kiểm tra số 9 của Tỉnh ủy do Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An Nguyễn Đắc Vinh dẫn đầu có cuộc làm việc với Sở Nội vụ về kết quả thực hiện Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020.

Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Đắc Vinh khẳng định: Công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ quan trọng, hết sức cấp thiết, tác động lớn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

Vì vậy, đòi hỏi công tác cải cách hành chính phải được thực hiện một cách thực chất, khoa học, hiệu quả; không phải hô hào theo kiểu phong trào mà phải thực hiện bài bản. Đồng thời, cải cách hành chính phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên.

Định hướng nhiệm vụ trong thời gian tới, Bí thư Tỉnh ủy đề nghị Sở Nội vụ là cơ quan tham mưu cho tỉnh về công tác cải cách hành chính, vì vậy, Sở cần phải bám sát những nội dung của Đề án để rà soát kỹ lưỡng những nội dung, mục tiêu đề án đặt ra đạt và chưa đạt, đạt thấp để tham mưu giải pháp thực hiện có hiệu quả.

Theo Bí thư Tỉnh ủy, cải cách hành chính quan trọng nhất là yếu tố con người, Sở Nội vụ là cơ quan thường trực về công tác cán bộ, Sở cần tham mưu cho tỉnh, các sở, ngành và địa phương trong tỉnh các giải pháp, cơ sở để thực hiện tốt công tác sát hạch cán bộ, nhất là ban hành cơ chế xử lý những cán bộ, công chức không hoàn thành nhiệm vụ.

“Việc đánh giá cán bộ phải đánh giá được hai yếu tố, đó là phẩm chất và năng lực thực hiện công việc của cán bộ. Cùng với đó, cần quan tâm nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, thi tuyển lãnh đạo, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ” - Bí thư Tỉnh ủy nhấn mạnh.

Sở cần rà soát tiếp tục đơn giản hóa thành phần hồ sơ và thời gian giải quyết thủ tục hành chính, việc giải quyết thủ tục hành chính không phải thực hiện theo cơ học, chỉ tiêu mà việc cắt giảm thủ tục hành chính phải gắn liền với chất lượng giải quyết công việc.

Đồng thời, Sở cần tăng cường các giải pháp thắt chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị địa phương trong thực hiện kỷ cương hành chính; tham mưu thực hiện tốt chủ trương sáp nhập, tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh...

Nguồn: baonghean.vn

QUẢNG NAM: TỔ CHỨC CUỘC THI TÌM HIỂU CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019

Nhằm mục đích nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời phổ biến sâu rộng những nội dung cơ bản các văn bản pháp luật về cải cách hành chính; giúp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nắm bắt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về công tác cải cách hành chính, ngày 24/7/2019, Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam đã ban hành Kế hoạch số 1654/KH-SNV về tổ chức cuộc thi tìm hiểu cải cách hành chính năm 2019.

Theo Kế hoạch, đối tượng dự thi là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, địa phương đóng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Cuộc thi sẽ được tổ chức 04 kỳ (mỗi tháng 01 kỳ, từ ngày 10/9/2019 đến ngày 20/12/2019), với 02 nội dung thi là thi trắc nghiệm và thi viết 01 bài luận, phần thi viết chỉ diễn ra ở kỳ thi chung cuộc (kỳ thứ 04). Tại phần thi trắc nghiệm thí sinh sẽ trả lời những câu hỏi theo hướng dẫn tại địa chỉ <http://duthicchc.quangnam.gov.vn>, nội dung câu hỏi sẽ xoay quanh về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Trung ương và tỉnh liên quan đến công tác cải cách hành chính. Tại phần thi viết bài luận với nội dung là những sáng kiến, cách làm mới về công tác cải cách hành chính có thể áp dụng được vào thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc tại tỉnh Quảng Nam, bên cạnh đó, các sáng kiến hoặc cách làm mới trong cải cách hành chính phải đáp ứng các yêu cầu như: chưa được công bố trên các tài liệu, các cuộc thi khác hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng; lần đầu tiên được áp dụng và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực.

Cơ cấu giải thưởng cuộc thi gồm: Giải cá nhân: mỗi kỳ thi sẽ có 04 giải thưởng (01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba và 03 giải khuyến khích). Giải tập thể: sau khi kết thúc 04 kỳ thi, Ban Tổ chức sẽ quyết định 02 giải tập thể dành cho các cơ quan, đơn vị, địa phương có tổng số người tham dự nhiều nhất và số bài thi có kết quả đạt trên 50% so với thang điểm tối đa.

Lễ tổng kết và trao giải cuộc thi dự kiến sẽ được tổ chức trong khoảng thời gian từ ngày 25 đến ngày 30 tháng 12 năm 2019.

Kế hoạch và Thể lệ cuộc thi được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử cải cách hành chính tỉnh hoặc Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ.

Hòa Tiên, Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam

BÌNH THUẬN: ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ SÁP NHẬP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Tỉnh Bình Thuận xác định đến năm 2021 thực hiện sáp nhập 6 đơn vị hành chính cấp xã để hình thành 3 đơn vị hành chính mới, gồm: xã Hòa Phú với thị trấn Phan Rí Cửa (huyện Tuy Phong); xã Măng Tố với xã Đức Tân (huyện Tánh Linh); nhập xã Đức Chính với xã Nam Chính (huyện Đức Linh). Đồng thời, điều chỉnh địa giới 7 đơn vị hành chính cấp xã và dự kiến sắp xếp lại 36 thôn, khu phố do chưa đủ điều kiện về quy mô dân số; trong đó, sẽ giải thể 4 thôn để thực hiện mô hình xã không thôn và sáp nhập 32 thôn, khu phố để thành lập 16 thôn, khu phố mới.

Tuy nhiên việc điều chỉnh 7 đơn vị hành chính cấp xã như kế hoạch đã đề ra chưa nhận được sự đồng ý của trên do không làm giảm đơn vị hành chính và một số đơn vị hành chính sau khi điều chỉnh vẫn chưa đạt các tiêu chuẩn quy định, chưa phù hợp với nguyên tắc sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019 - 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Vì vậy, để đảm bảo tiến độ đề ra, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận đã chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện Tuy Phong, Hàm Thuận Nam, Hàm Tân, Đức Linh và thị xã La Gi khẩn trương tiến hành rà soát, khảo sát từng trường hợp cụ thể để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với việc sáp nhập 6 đơn vị hành chính cấp xã, các huyện Tuy Phong, Đức Linh, Tánh Linh cần khẩn trương thành lập Ban chỉ đạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện làm Trưởng ban để chỉ đạo xây dựng phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của huyện; tổ chức lấy ý kiến cử tri ở địa phương có liên quan, trình Hội đồng nhân dân cấp xã, cấp huyện thông qua chủ trương sáp nhập. Việc sáp nhập các đơn vị hành chính có ảnh hưởng lớn đến tâm lý, tình cảm, quyền lợi của cán bộ, đảng viên và Nhân dân các địa phương tiến hành sáp nhập. Vì vậy, cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, vận động tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong các cấp ủy, chính quyền, trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của việc thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã. Chú trọng việc đánh giá và nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; có giải pháp tuyên truyền, vận động, giải thích phù hợp, sát thực với chủ trương chung và đặc thù từng địa phương, đảm bảo sự đồng thuận cao trong hệ thống chính trị và Nhân dân.

Các địa phương có đơn vị hành chính sáp nhập cần xây dựng Phương án tổng thể và chi tiết về việc xây dựng cơ cấu và tổ chức bộ máy, phương pháp tiến hành, lựa chọn đội ngũ cán bộ của các xã sáp nhập; đồng thời, phải có lộ trình cụ thể việc giảm số lượng lãnh đạo, đội ngũ cán bộ dôi dư có tính khả thi cao. Việc tiến hành phải dân chủ, công khai, minh bạch, công bằng và khách quan trong công tác sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ đủ tiêu chuẩn, năng lực và trách nhiệm để đảm đương công việc lãnh đạo, quản lý xã sau sáp nhập. Tránh tình trạng để xảy ra quan liêu, tiêu cực, cục bộ địa phương, gây bất ổn, mất đoàn kết nội bộ và mất niềm tin trong Nhân dân...

Nguồn: baobinhthuan.com.vn

GIA LAI: DỊCH VỤ THUẾ ĐIỆN TỬ “GIẢM THỜI GIAN, TĂNG HIỆU QUẢ”

Tỉnh Gia Lai là một trong 15 địa phương được Tổng cục Thuế lựa chọn mở rộng triển khai hệ thống dịch vụ thuế điện tử vào tháng 8/2018. Qua 01 năm thực hiện cho thấy việc này đã đem lại nhiều lợi ích thiết thực như tiết kiệm thời gian, đảm bảo chính xác, thuận lợi, toàn tỉnh đã có 7.239 doanh nghiệp, đơn vị sử dụng dịch vụ này để đăng ký kê khai, nộp thuế, hoàn thuế qua mạng.

Hệ thống dịch vụ thuế điện tử là một ứng dụng mới được ngành Thuế triển khai vào tháng 8/2018, thay thế cho hệ thống khai thuế, nộp thuế điện tử trước đây. Theo đó, hệ thống này tích hợp nhiều ưu điểm nhằm hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế như: hỗ trợ nhiều tài khoản cho các chức danh khác nhau, cho phép thực hiện toàn bộ quy trình dự thảo, phê duyệt và ký điện tử hồ sơ thuế trên hệ thống, không cần các bước in, ký trên giấy trước khi ký điện tử. Đặc biệt, hệ thống dịch vụ thuế điện tử rất thân thiện với người dùng, tương thích với các hệ thống khai thuế điện tử, nộp thuế điện tử. Do đó, doanh nghiệp không tốn thêm chi phí đào tạo khi chuyển sang hệ thống mới.

Việc phát triển hệ thống dịch vụ thuế điện tử không chỉ tạo thuận lợi cho doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế mà còn giúp doanh nghiệp quản trị nội bộ tốt hơn, bắt kịp xu thế phát triển của công nghệ và mạng xã hội. Mặt khác, dịch vụ thuế điện tử còn đáp ứng yêu cầu về các dịch vụ công trực tuyến liên ngành hiện nay như thu lệ phí trước bạ nhà đất, ô tô, xe máy... Ở góc độ của cơ quan Thuế, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thuế TP. Pleiku Trần Viết Trà nhìn nhận: “Chúng tôi luôn coi trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý thuế vì nó giúp tiết kiệm thời gian, giảm bớt áp lực, có độ chính xác cao. Hiện nay, khoảng 2.500 doanh nghiệp do Chi cục quản lý đã đăng ký sử dụng dịch vụ thuế điện tử. Việc kê khai, nộp thuế điện tử qua hệ thống bước đầu mang lại hiệu quả, ghi thu ngân sách nhà nước kịp thời”.

Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai kê khai thuế qua mạng đạt 100%, hoàn thuế điện tử đạt 100%, nộp thuế điện tử đạt 100%, giảm thời gian kiểm tra trước hoàn thuế tối đa không quá 4 ngày làm việc, triển khai trên diện rộng việc sử dụng hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử có mã xác thực của cơ quan Thuế là những mục tiêu cụ thể mà Ủy ban nhân dân tỉnh đã đề ra trong Kế hoạch số 1512/KH-UBND ngày 8/7/2019 về thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021. Theo ông Lâm Trọng Dũng, Trưởng phòng Công nghệ thông tin (Cục Thuế tỉnh): “Những nỗ lực của cơ quan Thuế trong việc phát triển hệ thống dịch vụ thuế điện tử đã đáp ứng các yêu cầu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Qua 1 năm triển khai, hệ thống dịch vụ thuế điện tử đã được tiếp nhận tích cực. Hiện toàn tỉnh đã có 7.239 doanh nghiệp, đơn vị đăng ký sử dụng dịch vụ này. Tiếp theo sau

dịch vụ thuế điện tử, ngành Thuế tỉnh đang đẩy mạnh thực hiện hóa đơn điện tử có mã xác thực của cơ quan Thuế để phù hợp với yêu cầu phát triển của xã hội hiện đại”./.

Nguồn: gialai.gov.vn

ĐẮK NÔNG: YÊU CẦU CÔNG KHAI XIN LỖI KHI GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SAI SÓT, QUÁ HẠN

Ngày 19/8/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính; công khai xin lỗi tổ chức, cá nhân khi giải quyết thủ tục hành chính sai sót, quá hạn trên địa bàn tỉnh.

Quyết định quy định về các trường hợp phải xin lỗi công khai; trách nhiệm, quy trình thực hiện xin lỗi tổ chức, cá nhân khi các cơ quan hành chính nhà nước giải quyết thủ tục hành chính sai sót, quá hạn trên địa bàn tỉnh.

Các trường hợp phải thực hiện xin lỗi bao gồm: bị tổ chức, cá nhân phản ánh về hành vi, thái độ thiếu chuẩn mực khi giao tiếp với tổ chức, cá nhân hoặc thờ ơ, làm việc riêng thiếu quan tâm tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, công việc để tổ chức, cá nhân phải chờ đợi; không tiếp nhận hồ sơ, từ chối giải quyết hồ sơ thuộc thẩm quyền hoặc tự ý trả lại hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân mà không có lý do chính đáng theo quy định của pháp luật; hẹn ngày trả kết quả, hẹn lại ngày trả kết quả bằng lời nói, không thông qua phiếu hẹn, phiếu hướng dẫn theo quy định; yêu cầu tổ chức, công dân nộp các loại giấy tờ, tài liệu không có trong thành phần hồ sơ theo quy định của bộ thủ tục hành chính được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công bố (trừ trường hợp có văn bản yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền); để hư hỏng hoặc thất lạc hồ sơ, giấy tờ liên quan đến hồ sơ đã tiếp nhận của tổ chức, cá nhân; chậm chuyển hồ sơ của tổ chức, công dân cho bộ phận chuyên môn xử lý dẫn đến việc quá hạn trả kết quả; sử dụng hoặc lợi dụng nhiệm vụ được giao trong giải quyết thủ tục hành chính để vận động thu tiền ngoài quy định, thu các khoản quỹ đóng góp, ủng hộ của địa phương, đơn vị và thu vượt mức phí, lệ phí do cơ quan có thẩm quyền quy định...

Nguồn: baodaknong.org.vn

AN GIANG: TUYÊN TRUYỀN VÀ NÂNG CAO CHỈ SỐ QUẢN TRỊ ĐIỆN TỬ

Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, vừa qua Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đã ban hành Kế hoạch tuyên truyền và nâng cao chỉ số quản trị điện tử, nhằm cải thiện chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2019, với nhiều nội dung cụ thể, sát tình hình thực tiễn. Tăng

cường giao tiếp giữa người dân và chính quyền tỉnh An Giang trên môi trường mạng, tạo thuận lợi để người dân tiếp cận thông tin, chính sách thông qua môi trường mạng.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Nguyễn Thanh Bình chỉ đạo các phương tiện thông tin đại chúng tăng cường thông tin, tuyên truyền ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính, cải thiện Chỉ số PAPI. Các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ, thu hút đầu tư, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; công khai quy hoạch tổng thể, quy hoạch ngành, lĩnh vực, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, đô thị... nhằm tăng tính minh bạch, tiếp cận thông tin cho người dân, doanh nghiệp. Các nội dung về xây dựng chính quyền, cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tuyên truyền hoạt động triển khai, cải thiện và nâng cao các chỉ số: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số PAPI; Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (Par Index); Chỉ số sẵn sàng về ứng dụng công nghệ thông tin (ICT Index). Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về cải cách hành chính; các chương trình, đề án trọng tâm của tỉnh; các văn bản chỉ đạo điều hành nhằm duy trì và nâng cao các chỉ số; nêu cao vai trò trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện Chỉ số PAPI.

Tuyên truyền về cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Tuyên truyền thông tin kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về các quy định hành chính, thủ tục hành chính, công khai kết quả giải quyết, lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, nhằm khuyến khích người dân, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tiết kiệm thời gian, chi phí.

Để nâng cao chỉ số quản trị điện tử, tỉnh An Giang công khai quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tại địa chỉ <http://thongtincanthiet.angiang.gov.vn>. Thí điểm địa phương thực hiện thủ tục chứng thực, cấp giấy phép xây dựng, cấp giấy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên môi trường mạng. Hoàn thiện Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh tại địa chỉ <https://dichvucong.angiang.gov.vn> đủ điều kiện thực hiện thí điểm ngày không tiếp nhận hồ sơ giấy; chọn địa phương thí điểm ngày không nhận hồ sơ giấy. Phổ biến, hướng dẫn cách sử dụng Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh để lấy biểu mẫu và nộp hồ sơ trực tuyến trên môi trường mạng; kết hợp thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích...

Nguồn: baoangiang.com.vn

SÓC TRĂNG: TRIỂN KHAI GIẢI PHÁP CẢI THIỆN CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH

Vừa qua, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã ban hành Chỉ thị số 10/CT-UBND về một số giải pháp cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Chỉ thị đã nêu rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện. Theo đó, thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành rà soát lại các nhiệm vụ cụ thể được giao tại Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 10/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2019 - 2020; từ đó tích cực, chủ động thực hiện có hiệu quả, đồng thời theo dõi và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về các chỉ số thành phần do cơ quan mình phụ trách. Tổ chức cho toàn thể cán bộ, công chức tìm hiểu, nắm vững các thông tin về Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; nghiên cứu các phương pháp tính toán, các nội dung phân tích về từng chỉ số thành phần cũng như nghiên cứu các câu hỏi trong Phiếu khảo sát doanh nghiệp để làm cơ sở đề ra các giải pháp, công việc cụ thể nhằm đạt đến mục tiêu là đạt được sự hài lòng cao nhất từ phía các doanh nghiệp khi tham gia đánh giá chất lượng điều hành của chính quyền. Tăng cường công khai minh bạch thông tin trên Cổng thông tin điện tử, nhất là đăng tải đầy đủ các thông tin như quy hoạch, kế hoạch phát triển của địa phương, các dự án đầu tư công, đấu thầu, các dự án kêu gọi đầu tư. Những thông tin về phản hồi, đánh giá, phản ánh vướng mắc kiến nghị của doanh nghiệp cần được chú ý đăng tải (chẳng hạn như đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về các thủ tục hành chính).

Về phía các cơ quan, đơn vị chức năng, nhất là các cơ quan liên quan đến doanh nghiệp như (Cơ quan Thuế, Hải quan, Cảnh sát Kinh tế, Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy, Cục Quản lý thị trường, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,...) thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

Riêng Sở Kế hoạch và Đầu tư phải chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp ở nhiều cấp độ, quy mô như quy mô toàn tỉnh, theo nhóm doanh nghiệp,... đảm bảo các cuộc gặp mặt, đối thoại có sự tham gia của các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ; phối hợp chặt chẽ với Hiệp hội Doanh nghiệp để chuẩn bị về mặt nội dung và theo dõi, công khai kết quả giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp sau mỗi lần đối thoại; nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch hành động riêng để cải thiện các chỉ số liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp khi cần thiết.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cũng giao Thanh tra tỉnh làm đầu mối kiểm soát các hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn, kể cả các cuộc thanh kiểm tra của cơ quan Trung ương đối với doanh nghiệp. Theo Chỉ thị, tất cả các cuộc thanh tra theo kế hoạch phải được thông báo trước cho Thanh tra tỉnh để sắp xếp và bố trí nhằm đạt 3 mục tiêu: (1) giảm

số lần và thời gian thanh tra; (2) không kiểm tra trùng lặp; (3) tăng tối đa số đoàn liên ngành, thay vì mỗi đơn vị tiến hành riêng lẻ.

* Chỉ thị về quản lý, sử dụng xe ô tô công trên địa bàn tỉnh

Ngày 20/8/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Chỉ thị số 13/CT-UBND về việc quản lý, sử dụng xe ô tô công trên địa bàn tỉnh.

Chỉ thị nêu rõ trách nhiệm của thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn, các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân và Đoàn kiểm tra công vụ tỉnh, cụ thể:

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quán triệt, thực hiện nghiêm túc các quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc quyền quản lý; trong quá trình đi công tác, phải đi đúng thành phần và đến đúng địa điểm làm nhiệm vụ, tuyệt đối không sử dụng xe ô tô công để kết hợp phục vụ việc riêng; nghiêm cấm cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không được phân công nhiệm vụ công tác mà tự ý sử dụng xe ô tô công trong mọi trường hợp. Nếu tiếp tục để xảy ra tình trạng sử dụng xe ô tô công không đúng quy định, thì người sử dụng xe ô tô công (cả người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý xe ô tô công), phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khi phát hiện hành vi vi phạm trong lĩnh vực quản lý, sử dụng xe ô tô công kịp thời thông báo đến Đoàn kiểm tra công vụ. Giao Đoàn kiểm tra công vụ phối hợp Sở Tài chính tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

Những nội dung nêu trên đã được tỉnh kịp thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và thông báo rộng rãi đến nhân dân trong tỉnh được biết và thực hiện./.

Kim Hằng, Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng

BÀ RỊA - VŨNG TÀU: THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA TRONG CUNG ỨNG DỊCH VỤ CÔNG LĨNH VỰC Y TẾ

Năm 2017, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu lựa chọn Bệnh viện Bà Rịa là đơn vị sự nghiệp đầu tiên thí điểm thực hiện cơ chế một cửa trong cung cấp dịch vụ công đến người dân. Qua quá trình triển khai thực hiện cơ chế một cửa trong việc cung cấp dịch vụ công tại bệnh viện Bà Rịa đã tạo được sự đồng thuận cao của người dân. Các quy trình thủ tục, mức thu phí được công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian giải quyết, giảm thiểu chi phí và thời gian đi lại người dân, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giao dịch cung cấp dịch vụ công.

Theo kết quả khảo sát do Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Tổ chức sáng kiến Việt Nam khảo sát, công bố ngày 27/3/2018, Bệnh viện Bà Rịa được xếp vào 5 bệnh viện rất tốt về Chỉ số hài lòng của người bệnh (PSI) trong số 29 bệnh viện được khảo sát trên toàn quốc.

Trên cơ sở kết quả tích cực từ việc thực hiện cơ chế một cửa tại Bệnh viện Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu tiếp tục nhân rộng việc thực hiện cơ chế một cửa trong cung cấp dịch vụ công đến 03 đơn vị sự nghiệp y tế khác: Bệnh viện Lê Lợi, Trung tâm Giám định y khoa và Bệnh viện Tâm thần theo Quyết định số 1979/QĐ-UBND ngày 02/8/2019.

Việc thực hiện cơ chế một cửa trong cung ứng dịch vụ công với mục tiêu tăng cường công khai, minh bạch các thông tin, quy trình giải quyết, tránh để người dân phải đi lại nhiều lần; đề cao trách nhiệm phục vụ nhân dân và kỹ năng làm việc của đội ngũ viên chức, nhân viên, tạo bước chuyển biến căn bản về phương thức giao dịch cung cấp dịch vụ công. Đồng thời các cơ quan nhà nước có thẩm quyền giám sát được hoạt động cung cấp dịch vụ công của đơn vị, hạn chế hành vi sách nhiễu của viên chức, nhân viên, góp phần nâng cao mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ công lĩnh vực y tế.

Nguyễn Thị Huệ, Sở Nội vụ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

TRỌNG DỤNG, ĐÃI NGỘ NHÂN TÀI: VẤN ĐỀ CỐT LÕI ĐỂ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CẤP CHIẾN LƯỢC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Nhân tài là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy tiến bộ xã hội, dân tộc, cộng đồng, là lực lượng tổ chức, tiên phong, quyết định tốc độ, trình độ, chất lượng phát triển của mỗi quốc gia. Vì vậy, công tác phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài là vấn đề cốt lõi của công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước, đặc biệt là trong xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược giai đoạn hiện nay.

“Hiền tài là nguyên khí quốc gia”

Trong quá trình xây dựng và bảo vệ quốc gia, dân tộc thì Nhân dân là người làm chủ lịch sử, trong đó sự tồn vong và phát triển của một dân tộc không chỉ dừng lại ở đời sống vật chất mà còn phụ thuộc vào đời sống tinh thần, nghĩa là dựa vào tài năng, trí tuệ và đạo đức của Nhân dân. Trong đời sống tinh thần đó phải kể đến vai trò của trí thức, của những bậc hiền tài, nhân vật kiệt xuất, họ xuất hiện trong quá trình sản xuất và chiến đấu của Nhân dân, gắn bó với Nhân dân, dẫn dắt Nhân dân hoàn thành sứ mệnh lịch sử. Như vậy, hiền tài phải là người có cả tài năng, đức hạnh, đem tài năng và đức hạnh ấy phục vụ cho Tổ Quốc; là người không chỉ học rộng, hiểu sâu, mà còn phải là người gương mẫu về đạo đức, suốt đời chăm lo tu dưỡng phẩm hạnh cho bản thân. Theo Thân Nhân Trung, đó là người “lấy trung nghĩa mà rèn cho danh thực hợp nhau, thực hành điều sở học, làm nên sự nghiệp vĩ đại sáng ngời, khiến cho người đời sau kính trọng thanh danh, mến mộ khí tiết”(1). Sự xuất hiện của họ đem lại niềm tin, sức mạnh cho Nhân dân và cùng Nhân dân vượt qua mọi khó khăn, thách thức. Đó chính là hiền tài của đất nước, là “nguyên khí quốc gia”.

Trọng dụng nhân tài là một dòng chảy liên tục, luôn được duy trì và phát triển trong mọi nền văn minh nhân loại. Bởi trong từng bước đi lịch sử, nhân tài đóng vai trò tiên phong thúc đẩy xã hội tiến lên những bước tiến mới cao hơn, văn minh hơn. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh, “kiến thiết cần có nhân tài”(2), Người căn dặn, “để xây dựng nước nhà, chúng ta cần ngày càng nhiều trí thức tốt. Đảng và Chính phủ vừa phải giúp cho thế hệ trí thức ngày càng tiến bộ, vừa phải đào tạo thêm trí thức mới”(3). Ngay từ những năm đầu đổi mới, trong Văn kiện Đại hội VI, Đại hội VII, Đảng chỉ rõ nhiệm vụ của giáo dục là “nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”(4); tại Đại hội IX, Đại hội XII, Đảng tiếp tục khẳng định: “Phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng người có đức, có tài; tạo bước chuyển căn bản trong việc phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng nhân tài; xây dựng chiến lược quốc gia về nhân tài; coi đó là giải pháp quan trọng trong thực hiện chiến lược cán bộ”(5), “lựa chọn những người thực sự có đức, có tài giữ các vị trí lãnh đạo, đặc biệt là người đứng đầu... có cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài”(6).

Việc phát hiện và phát triển nhân tài là vấn đề hết sức cần thiết trong tiến trình phát triển của xã hội. Bên cạnh việc bồi dưỡng nhân tài trong lĩnh vực chuyên môn - lớp người sáng tạo

và làm giàu cho kho tàng tri thức của nhân loại, tạo ra những công nghệ mới phát triển không ngừng nền văn minh thì việc tạo điều kiện để làm xuất hiện lớp người quản lý, lãnh đạo có tài năng, có học thức, có tầm nhìn chiến lược, có khả năng tổng kết thực tiễn, tường minh thực trạng, có khả năng truyền cảm hứng và đặc biệt phải biết cách dùng người, có uy tín, được Đảng, Nhà nước và Nhân dân tin tưởng lại có một ý nghĩa khác. Lớp người này sẽ có vai trò lãnh đạo, tổ chức, phát huy những thành tựu của các nhà chuyên môn để phục vụ lợi ích tối đa cho cộng đồng, dân tộc, cho loài người. Do đó, việc thu hút và trọng dụng nhân tài, quan tâm đào tạo nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao để xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng trong giai đoạn hiện nay.

Thực hiện chính sách nhân tài trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược

Muốn thực hiện tốt chính sách nhân tài để xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược trong giai đoạn hiện nay, một số giải pháp được đưa ra, đó là:

Một là, liên tục lựa chọn, phát hiện và đào tạo, bồi dưỡng nhân tài quản lý. Việc phát hiện và tuyển chọn phải bắt đầu từ quá trình giáo dục - đào tạo, phải có “dân trí” rồi mới có “nhân tài”, như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng dạy. Thực vậy, nhân tài không xuất hiện từ lớp người chưa được chuẩn bị về kiến thức, mà phải qua nhà trường, tức là phải được đào tạo một cách thực chất, để mỗi người có vốn liếng tri thức thành năng lực hành nghề và thái độ đạo đức, hành vi ứng xử tốt đẹp. Học vấn phải trở thành văn hóa, thành nguồn nhân lực và trong nguồn nhân lực đó có đội ngũ người tài làm đầu tàu. Và người tài phải bắt đầu từ những học sinh, sinh viên xuất sắc. Nói cách khác, giáo dục - đào tạo là biện pháp chuẩn bị học vấn chung cho một lớp người, trong số đó có những người giàu năng khiếu, nhiệt tâm lao động. Họ sẽ trở thành nhân tài trong môi trường thuận lợi cho tự do và sáng tạo. Muốn xây dựng được đội ngũ cán bộ và tuyển chọn được nhiều nhân tài cho đất nước, phải coi trọng giáo dục, chấn chỉnh việc giáo dục - đào tạo làm sao phải “thực học để có thực lực”, phải coi trọng cả giáo dục khoa học lẫn đạo đức. Thực hiện tốt chính sách thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ nhằm bồi dưỡng nhân tài, tạo nguồn cán bộ, chuyên gia giỏi trong các lĩnh vực để phục vụ lâu dài cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ Quốc.

Tuy nhiên, khoa học cũng cho thấy, nếu như thông minh trong trường học là thông minh hàn lâm, sách vở, thì thông minh trong đời sống thực tiễn lại là thông minh về sự nhạy bén, linh hoạt, sắc sảo trong xử lý, giải quyết vấn đề. Sự trải nghiệm đó chỉ có được trong hoạt động thực tiễn, tức là người lãnh đạo chỉ có qua quá trình lãnh đạo, quản lý mới đem lại những trải nghiệm cần thiết đối với năng lực lãnh đạo, quản lý. Như vậy, nhân tài lãnh đạo không phải ra đời từ trường sở, mà thông qua việc lựa chọn và phát hiện từ quá trình giáo dục để từ đó đào tạo, bồi dưỡng, sàng lọc trong hoạt động xã hội, cho nên cần phải tạo ra môi trường, bầu không khí thuận lợi cho mọi công dân có điều kiện tham gia và tổ chức các hoạt động xã hội, tìm kiếm hoặc tự tạo việc làm, xem đó là cơ hội để họ tham gia hoạt động xã hội, trưởng thành và trở thành những người có tài năng quản lý. Mặt khác, cần quan tâm giáo dục các môn khoa học quản lý. Thực tiễn, những năm qua, Đảng rất quan tâm đến việc giáo dục chính trị - tư tưởng và đạo đức cách mạng, song cần hơn nữa sự bồi dưỡng kiến thức về con

người, về đối nhân xử thế. Sẽ không thể có đạo đức cách mạng tốt khi thiếu những kiến thức về con người và những quy tắc ứng xử giữa con người. Vì vậy, sau khi tuyển dụng, cơ quan, đơn vị cần có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để người được tuyển dụng đủ đáp ứng yêu cầu trong các lĩnh vực công tác và bồi dưỡng thêm các môn khoa học xã hội theo hướng nâng cao kiến thức về con người, các quy luật tư duy và hoạt động của con người, các quy tắc ứng xử giữa con người... đó là những kiến thức cần trang bị cho người làm lãnh đạo, quản lý.

Hai là, sử dụng, đãi ngộ nhân tài một cách hợp lý. Đi đôi với việc phát hiện nhân tài thì sử dụng, trọng dụng nhân tài một cách hợp lý để không làm “lãng phí” nhân tài cũng là vấn đề hết sức quan trọng. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: Trong việc dùng nhân tài, “ta không nên căn cứ vào những điều kiện khắt khe”, “ai có năng lực về việc gì, ta đặt ngay vào việc ấy. Biết dùng người như vậy, ta sẽ không lo gì thiếu cán bộ”(7). Việc bố trí cán bộ phù hợp với sở trường của từng người sẽ tạo điều kiện, môi trường làm việc thuận lợi để nhân tài có thể phát huy tối đa khả năng cống hiến cho đất nước. Thực tiễn đã chứng minh, bất kỳ lĩnh vực nào, nếu không tạo ra được một cơ chế thích hợp theo đúng quy luật phát triển, người lãnh đạo không biết nhìn nhận, thu hút, trọng dụng nhân tài thì chúng ta không thể sớm tạo ra được sự bứt phá trên nhiều lĩnh vực. C. Mác và Ph. Ăng-ghen từng nhận định, “hoàn cảnh tạo ra con người chừng nào, thì con người tạo ra hoàn cảnh chừng ấy”(8). Hiện nay, nhiều địa phương đã có chính sách “trải thảm đỏ” thu hút nhân tài, tuy nhiên, số lượng nhân tài thu hút được chưa đồng đều và chưa bền vững, số lượng nhân tài vẫn còn ít, chưa phát huy, tận dụng ở mức cao nhất, cơ chế sử dụng người tài vẫn còn bất cập, chưa đủ sức hút mạnh mẽ. Để khắc phục thực trạng này, các cấp, các ngành cần thực hiện có hiệu quả chính sách sử dụng nhân tài theo Kết luận số 86-KL/TW ngày 24/01/2014 của Bộ Chính trị về “chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ”, trong đó chú trọng các chính sách tuyển dụng, tạo môi trường làm việc, về cơ chế tiền lương, ngạch bậc, chế độ tuyên dương, tuyên danh người có thành tích đặc biệt xuất sắc, tạo động lực cho nhân tài phát huy tối đa khả năng, trí tuệ cho quốc gia, dân tộc.

Ba là, đổi mới quy trình và tiêu chuẩn đề bạt, bổ nhiệm cán bộ sao cho những người có đức, có tài sớm được đưa vào những cương vị thích hợp để nhanh chóng phát huy tài năng, tạo động lực cho nhân tài phát huy tối đa khả năng, trí tuệ; “bố trí cán bộ có bản lĩnh, năng lực vượt trội và triển vọng phát triển vào vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả vượt cấp, nhất là cán bộ trẻ”(9). Việc đề bạt, bổ nhiệm cán bộ phải dựa trên cơ sở đánh giá cán bộ, tiêu chuẩn cán bộ, thực hiện các nội dung công tác cán bộ như quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý; luân chuyển để rèn luyện, bồi dưỡng, thử thách; lựa chọn, bố trí, sử dụng cán bộ, bảo đảm đúng nguyên tắc, minh bạch và công khai, công tâm, khách quan. Để thực hiện tốt điều này, các cấp ủy, tổ chức Đảng phải thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám sát, thực hiện tốt công tác đánh giá, lựa chọn, bố trí sử dụng đúng cán bộ, quan tâm “thu hút và trọng dụng nhân tài”(10), tạo tiền đề để xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực và phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đề ra./

Kim Lư

Nguồn: tapchicongsan.org.vn

-
- (1) Thân Nhân Trung, bài ký đề tiền sử khoa Đinh Mùi, niên hiệu Hồng Đức thứ 18 (năm 1487), Bia Văn Miếu Quốc Tử Giám, Hà Nội.
 - (2) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.4, tr.99.
 - (3) Sđd, t.8, tr.216.
 - (4) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII, Nhà máy in Thống Nhất, 1993, tr.48.
 - (5) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa X, Nxb. Chính trị quốc gia, 2009, tr.246.
 - (6) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, 2016, tr.49.
 - (7) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.4, tr.39.
 - (8) C. Mác và Ph. Ăngghen: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.3, tr.55.
 - (9) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Hội nghị lần thứ Bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Văn phòng Trung ương Đảng, 2018, tr.65.
 - (10) Sđd, tr.207.

THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ TRẦN ANH TUẤN: “KHÔNG THỂ BÀN LÙI” VIỆC SẮP XẾP HUYỆN, XÃ

Thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 32/NQ-CP của Chính phủ về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021, cả nước có 13 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có đơn vị hành chính cấp huyện thuộc diện phải sắp xếp và 42 tỉnh, thành phố có đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện phải sắp xếp. Số lượng đơn vị hành chính cấp huyện thuộc diện phải sắp xếp là 20 và cấp xã là 623 đơn vị. Theo kế hoạch, các địa phương phải gửi phương án sáp nhập về Bộ Nội vụ để thẩm định và trình cấp có thẩm quyền hạn chót vào ngày 31/8. Tuy nhiên, đến nay, một số địa phương vẫn chưa có phương án tổng thể về sắp xếp cấp huyện, cấp xã.

Trao đổi với phóng viên Thông tấn xã Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Trần Anh Tuấn cho rằng, điều này sẽ làm ảnh hưởng đến kế hoạch của Chính phủ.

PV: Cho đến thời điểm hiện tại, một số địa phương như TP. Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, TP. Cần Thơ, Quảng Ninh vẫn chưa có phương án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019 - 2021. Điều này ảnh hưởng đến tiến độ sắp xếp huyện, xã như thế nào, thưa ông?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Hiện chỉ còn 4 địa phương chưa có phương án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, xã gửi về Bộ Nội vụ. Việc này nếu để kéo dài sẽ làm ảnh hưởng đến kế hoạch của Chính phủ ban hành tại Nghị quyết số 32/NQ-CP về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Tuy nhiên, Bộ Nội vụ thường xuyên đôn đốc và xuống tận nơi, theo quan điểm của Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành của Chính phủ sẽ đồng hành cùng các địa phương trong thực hiện nhiệm vụ sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

Đây là nhiệm vụ hết sức khó khăn, bởi có rất nhiều trở ngại, đặc biệt là đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã ở những đơn vị hành chính nằm trong diện phải sáp nhập, chứ không phải là khó khăn từ phía người dân. Tôi cho rằng, Nhân dân, cử tri rất ủng hộ thực hiện việc này, bởi nó góp phần thực hiện tinh gọn bộ máy chính quyền địa phương, tinh giản biên chế, giảm bớt gánh nặng ngân sách chi cho bộ máy chính quyền.

Khó khăn nhất hiện nay là xử lý đội ngũ cán bộ, công chức dôi dư như thế nào, có phải tinh giản biên chế hết không, hay giải quyết thôi việc, hay tạo điều kiện cho họ có những vị trí công tác ở những cơ quan khác nếu họ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn từ cấp huyện cho đến cấp sở, ngành trở lên. Đây là vấn đề quan trọng nhất, cũng là vấn đề mà Bộ Nội vụ, Ban Tổ chức Trung ương đang quan tâm, nghiên cứu để tạo điều kiện thuận lợi nhất trong việc thực hiện nhiệm vụ này nhưng vẫn bảo đảm được quyền lợi cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã nằm trong diện dôi dư sau khi sắp xếp, không để ai bị thiệt thòi.

PV: Tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2019 của ngành Nội vụ, Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Hồ Chí Minh thừa nhận thực tế, khi triển khai sắp xếp đơn vị hành chính, tiến độ

có chậm so với quy định do trong quá trình xây dựng đề án còn có nhiều vướng mắc, đặc biệt là tâm lý của các địa phương. Theo ông, vấn đề này cần giải quyết như thế nào cho thấu đáo, vì thực tế việc giải quyết khó nhất, động chạm nhất vẫn là con người, liên quan đến lợi ích của họ?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Đây là vướng mắc địa phương nào cũng gặp phải, nhưng vì sao chỉ còn một số địa phương chưa thực hiện được? Lý do, bởi những địa phương đó chưa có sự quyết tâm và chưa tâm huyết trong việc giải quyết này nên mới nêu ra như vậy. Thành phố Hồ Chí Minh chính là một trong số bốn địa phương chưa có phương án sắp xếp gửi về Bộ Nội vụ. Chúng tôi đã làm việc với lãnh đạo thành phố và sẵn sàng đồng hành cùng thành phố Hồ Chí Minh cũng như các địa phương khác như TP. Hà Nội, Quảng Ninh - là những đơn vị chưa có phương án, để cùng xây dựng phương án báo cáo Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ xem xét.

PV: Vừa qua, một số địa phương đề nghị chưa tiến hành việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện trong giai đoạn 2019 - 2021. Quan điểm của Bộ Nội vụ về vấn đề này như thế nào? Nguyên nhân vì sao các địa phương trên kiến nghị chưa tiến hành sắp xếp?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Thứ nhất, địa phương đó vẫn còn lúng túng, các cấp chính quyền ở cấp huyện, cấp xã cũng như đội ngũ cán bộ cấp huyện, cấp xã chưa thống nhất về chủ trương của Đảng trong việc sắp xếp các đơn vị hành chính.

Thứ hai, khi sắp xếp, đương nhiên sẽ có một lượng cán bộ, công chức dôi dư nhưng địa phương lại chưa xác định được các giải pháp để giải quyết số lượng này như thế nào. Vì vậy, cũng có tâm lý ngại, né tránh và không muốn làm.

TP. Hà Nội có nêu vấn đề đang thực hiện thí điểm xây dựng mô hình chính quyền đô thị. Việc thí điểm đó thực hiện từ 2021, nhưng việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chỉ thực hiện trong năm 2019 này, năm 2020 đã tiến hành Đại hội Đảng các cấp rồi. Đối với những địa phương đang gặp khó khăn, đang vướng hoặc có tâm lý né tránh chưa quyết tâm thực hiện, Bộ Nội vụ cùng với một số Bộ, ngành Trung ương liên quan, các ban Đảng, Văn phòng Quốc hội... sẵn sàng đồng hành, cùng các địa phương để tháo gỡ khó khăn trong quá trình sắp xếp.

Bộ Nội vụ đã làm việc với các địa phương này. Các địa phương đang làm các phương án để gửi về Bộ Nội vụ. Quan điểm nhất quán là phải thực hiện, không thể bàn lùi.

PV: Đi vào thực tế, một số ý kiến còn băn khoăn về việc xã nông thôn mới sáp nhập với xã chưa được công nhận là nông thôn mới, vậy xử lý vấn đề này như thế nào?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Vấn đề này trong Nghị quyết số 03/NQ-CP của Chính phủ đã đề cập. Không chỉ vấn đề nông thôn mới mà cả các xã đang hưởng các chính sách khác, khi nhập vào vẫn được đảm bảo tiếp tục thực hiện cho đến năm 2021 sẽ xác định lại. Nếu xã này nằm trong diện được hưởng chính sách sẽ tiếp tục được hưởng, nếu không đủ điều kiện thì thôi.

PV: Trân trọng cảm ơn Thứ trưởng!

Nguồn: TTXVN

SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ Ở TỈNH HÀ TĨNH “LÀM ĐẾN ĐÁU, CHẮC ĐẾN ĐÓ”

Đó là khẳng định của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh Lê Đình Sơn khi trao đổi với phóng viên xung quanh việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh trong thời gian qua.

PV: Xin đồng chí cho biết, việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII ở tỉnh Hà Tĩnh đang được thực hiện như thế nào?

Đồng chí Lê Đình Sơn: Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế để đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đồng thời căn cứ vào thực tiễn của địa phương, trước khi có Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII, tỉnh Hà Tĩnh đã chủ động triển khai nội dung công tác này với cách làm chắc chắn, bài bản. Cụ thể, xuất phát từ quy mô thôn xóm của tỉnh Hà Tĩnh nhỏ, số lượng lớn (theo thống kê năm 2012, toàn tỉnh có 2.780 thôn) làm cho việc huy động nội lực tham gia các công việc của thôn khó khăn. Thêm nữa, trong tổ chức bộ máy của các cơ quan có nhiều điểm tương đồng về chức năng, nhiệm vụ, đơn cử như các cơ sở giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp (trước đây thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo) hoặc các trạm bảo vệ thực vật, trạm thú y, trung tâm giống chăn nuôi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn...

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ “Việc gì lợi cho dân ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân ta phải hết sức tránh”. Quán triệt sâu sắc lời dạy của Người, xuất phát từ thực tiễn, trên cơ sở chủ trương của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Đề án và trình Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung sắp xếp tổ chức bộ máy. Ngày 26/11/2011, Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ban hành Nghị quyết số 26/2011/NQ-HĐND phê duyệt đề án sắp xếp, kiện toàn các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, ban quản lý dự án và tổ chức hội. Nghị quyết đã được triển khai từ năm 2012. Sau 5 năm thực hiện đã đạt được những kết quả nhất định, giảm được trên 700 thôn và trên 24 ngàn cán bộ bán chuyên trách và người hoạt động khác ở thôn; chuyển các đơn vị dịch vụ nông nghiệp từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho cấp huyện quản lý; nhập 3 cơ sở đào tạo thành 1 cơ sở trực thuộc huyện; đồng thời, thống nhất các trạm y tế trực thuộc quản lý của huyện. Về phía tỉnh, đã tiến hành sắp xếp các đơn vị sự nghiệp, chuyển sang tự chủ và tự chịu một phần; nội bộ các phòng, ban của sở cũng tiến hành sắp xếp, sáp nhập, giảm đầu mối.

Chính vì vậy, so với Nghị quyết Trung ương 6, tỉnh Hà Tĩnh đã thực hiện được một số nội dung tương tự. Tất nhiên, phải nói rõ thêm trước đây tỉnh Hà Tĩnh chưa thực hiện được tất cả các nội dung như Nghị quyết Trung ương 6. Tuy vậy, với những kinh nghiệm bước đầu khi thực hiện sắp xếp thôn, xóm, các đơn vị sự nghiệp thì Hà Tĩnh có đầy đủ cơ sở thực tiễn để triển khai. Do đó, khi các Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị quyết

số 20-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 ban hành, tỉnh Hà Tĩnh đã triển khai đồng bộ, thực hiện nghiêm túc và có những thuận lợi.

Có thể thấy, đến nay, Nghị quyết Trung ương 6 đã, đang và tiếp tục đi vào cuộc sống. Từ đầu năm 2018 đến nay, toàn tỉnh Hà Tĩnh tiếp tục sáp nhập 54 thôn. Hiện tổng số đơn vị cấp thôn của tỉnh còn 2.007 thôn. Hội đồng nhân dân tỉnh cũng đã ban hành Nghị quyết về số lượng cán bộ, công chức cấp xã, trong đó quy định giảm số lượng 01 người so với Nghị định 34/2019/NĐ-CP. Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã chỉ còn 8 người, trong khi đó xã loại 1 theo quy định của Nghị định số 34/2019/NĐ-CP là 14 người. Riêng đối với những nơi khó khăn, do không bố trí được người kiêm nhiệm các tổ chức có chức năng, nhiệm vụ tương đồng thì bố trí tối đa không quá 09 người. Từ khi thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII đến nay đã giảm 981/3.486 người hoạt động không chuyên trách cấp xã, chiếm tỷ lệ 26,3%, bình quân hiện còn 9,5 người hoạt động không chuyên trách/xã. Với đơn vị thôn, tổ dân phố, cán bộ bán chuyên trách cũng giảm từ 3 người xuống còn 2 người, các nhiệm vụ khác ở thôn thì không quy định số lượng người mà chỉ hỗ trợ kinh phí cho thôn, tổ dân phố khi có nhu cầu công việc.

Một minh chứng sinh động nhất với địa bàn tỉnh Hà Tĩnh là hiện nay ở huyện Đức Thọ đã áp dụng mô hình Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan có chức năng tương đồng đã được tiến hành sát nhập, như: Ủy ban Kiểm tra với Thanh tra, Ban Tổ chức với Nội vụ, Văn phòng phục vụ chung. Không chỉ ở huyện Đức Thọ mà các huyện khác cũng tiến hành hợp nhất Trưởng ban Ban Tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm bồi dưỡng chính trị ở tất cả các huyện, thành phố, thị xã; có mô hình Trưởng ban Ban Tuyên giáo kiêm Trưởng ban Ban Dân vận; Trưởng ban Ban Dân vận gắn với Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc ở những nơi có đủ điều kiện. Cách làm trên đã và đang được triển khai tùy vào điều kiện cụ thể của từng huyện và khẳng định đây là việc làm đúng, có hiệu quả thiết thực trong thời gian vừa qua. Từ kết quả đó, tỉnh đang tiếp tục cân nhắc để nhân rộng trên địa bàn của các huyện.

Đối với tỉnh, đã sáp nhập hai đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy là Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh và Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh thành Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh; chuyển Đảng bộ Trường Đại học, Đảng bộ Tổng Công ty Khoáng sản - Thương mại Hà Tĩnh trực thuộc Tỉnh ủy về Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh. Như vậy, đã giảm được 03 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy từ 20 đầu mỗi còn 17 đầu mỗi; triển khai Văn phòng cấp ủy phục vụ chung các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy; thí điểm hợp nhất Văn phòng Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; các sở, ban, ngành, các đoàn thể chủ động tiến hành tinh giản, sắp xếp bên trong nội bộ từng tổ chức, bình quân 1 sở giảm từ 1 đến 2 phòng.

Đến thời điểm này, tổng biên chế khối cơ quan nhà nước đã giảm 2.092 người (148 biên chế công chức hành chính, tỷ lệ 5,72%; giảm 1.387 biên chế viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập, tỷ lệ 4,79% và 557 biên chế cán bộ, công chức cấp xã, tỷ lệ 9,6%). Tổng biên chế giao cho khối cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh Hà Tĩnh là 1.508 người; cuối năm 2018 hiện có 1.195 người, giảm 313 biên chế, tỷ lệ 20,75%. Như vậy,

tỉnh Hà Tĩnh về cơ bản đã đạt tỷ lệ tinh giản biên chế và có những đơn vị đã vượt chỉ tiêu. Khi thực hiện tinh giản biên chế, số lượng cán bộ ít nhưng chất lượng hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị đảm bảo hiệu lực, hiệu quả hơn. Có thể khẳng định, quá trình triển khai của tỉnh Hà Tĩnh từ tỉnh đến huyện, xã đã được thực hiện đồng bộ và có kết quả.

PV: Bên cạnh những kết quả tích cực như đã đề cập ở trên, thưa đồng chí, việc sắp xếp tổ chức bộ máy ở cấp xã đang gặp phải những khó khăn, vướng mắc gì?

Đồng chí Lê Đình Sơn: Như đã thông tin, tỉnh Hà Tĩnh có 262 xã, phường, thị trấn; dân số thứ 25, diện tích thứ 23 của cả nước, nhưng có số đơn vị hành chính cấp xã nhiều so với cả nước. Từ thực trạng đó, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh nhận thấy quy mô đơn vị hành chính cấp xã nhỏ đã hạn chế không gian phát triển. Vì vậy, khi có chủ trương Nghị quyết Trung ương 6, tỉnh Hà Tĩnh đã chủ động rà soát và đặc biệt khi có Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện thì tỉnh Hà Tĩnh thấy rằng đây là điều kiện, cơ hội và là một chủ trương đúng đắn cần triển khai kịp thời.

Ngay sau đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức triển khai, tuyên truyền, học tập, quán triệt rất kỹ; đồng thời, tổ chức rà soát số xã không đủ điều kiện theo Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

Khi thực hiện rà soát các đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Hà Tĩnh có đến 63 xã không đạt 50% cả hai tiêu chí là dân số và diện tích. Ngoài ra, nhiều xã khác liên quan có nhu cầu sáp nhập. Với tinh thần chủ động, quyết liệt, sau khi rà soát, được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo chung và giao trách nhiệm cho cấp huyện tập trung thực hiện. Đến trung tuần tháng 6/2019, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh đã ban hành được Phương án tổng thể về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã. Trong 262 xã, phường, thị trấn thì có 80 xã phải sắp xếp. Trong 80 xã tiến hành sáp nhập hình thành 34 xã mới, trong đó có 12 xã mới được nhập từ 3 xã, 44 xã nhập thành 22 xã, như vậy giảm được 46 xã. Mặc dù, khi triển khai khối lượng công việc phải làm rất lớn, nhưng tỉnh Hà Tĩnh đã hoàn thành việc lấy ý kiến cử tri vào cuối tháng 7, thông qua Hội đồng nhân cấp huyện, cấp xã, tới đây sẽ trình Hội đồng nhân dân tỉnh để ban hành Nghị quyết vào tháng 8/2019. Đây là một nội dung rất nặng nề nhưng cần phải làm khẩn trương.

Làm được như vậy thì về lâu dài sẽ tạo được không gian phát triển với quy mô rộng lớn hơn, không bị ràng buộc về mặt địa giới hành chính. Mặc dù sắp xếp các cơ sở vật chất trước mắt sẽ khó khăn nhưng về sau sẽ phù hợp. Cũng phải thấy rằng, ở cấp xã đang phải đối mặt với nhiều khó khăn khi số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã là 2.321 người, sẽ giảm 1.165 người và bộ máy còn 1.156 người. Đây thực sự là một thử thách với tỉnh. Tuy nhiên, được sự đồng thuận của Nhân dân, tỉnh đã xây dựng quy định để lựa chọn, bố trí sắp xếp và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư khi thực hiện sắp xếp xã.

PV: Đồng chí có thể nói rõ hơn về các giải pháp của tỉnh Hà Tĩnh đối với những địa phương dôi dư cán bộ sau khi sắp xếp xã?

Đồng chí Lê Đình Sơn: Bác Hồ đã từng nói “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”. Công tác cán bộ là then chốt của then chốt. Sắp xếp, bố trí cán bộ luôn là vấn đề khó nhất. Chính vì vậy, đồng thời với việc triển khai các nội dung khác để sắp xếp xã, tỉnh đã chủ động xây dựng quy định về nguyên tắc, điều kiện, tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, quy trình lựa chọn, bố trí sắp xếp và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dồi dào khi thực hiện sắp xếp xã với nhiều phương án để thực hiện có hiệu quả hơn, đảm bảo theo quy định, nhưng phải tạo điều kiện để cấp huyện, cấp xã triển khai thực hiện thuận lợi. Đầu tháng 9/2019 sẽ tổ chức quán triệt, hướng dẫn đến tận xã để triển khai thực hiện. Mục tiêu là chọn được cán bộ đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn, nổi trội trong đội ngũ cán bộ hiện có, bố trí hợp lý, trước Đại hội đảng cấp cơ sở thì bộ khung cán bộ được hình thành, bộ máy xã mới vận hành ổn định. Nguyên tắc chung là:

Về sắp xếp, bố trí cán bộ: Thống nhất thực hiện cơ bản Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ở những nơi có điều kiện.

Về cấp phó: Đối với 12 xã mới được hình thành từ 36 xã và sáp nhập với thị trấn: Trước mắt bố trí: chức danh Phó Bí thư đảng ủy không quá 02 người (trong đó có 01 Phó Bí thư Thường trực đảng ủy, trừ một số trường hợp đặc biệt có thể bố trí 3 Phó Bí thư); Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã không quá 3 người; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã bố trí 1 người; cấp phó Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể bố trí không quá 3 người. Đối với 22 xã được hình thành từ việc sắp xếp 02 xã: Trước mắt bố trí 02 cán bộ cấp phó ở các chức danh: Phó Bí thư đảng ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân bố trí 1 người; cấp phó Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể bố trí không quá 2 người.

Để đảm bảo tính hài hòa, cân đối trong lựa chọn, sắp xếp cán bộ, không cơ cấu, bố trí các chức danh ở xã mới từ nguồn cán bộ tại một xã cũ (Ví dụ: nếu 3 xã nhập lại thì sẽ tính toán, sắp xếp theo hướng Bí thư đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân của xã 1, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của xã 2 và Phó Bí thư Thường trực đảng ủy của xã 3, trừ trường hợp nhân sự của một trong các xã không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện; nếu là 2 xã nhập lại thì sắp xếp theo hướng Bí thư đảng ủy đồng thời Chủ tịch Hội đồng nhân dân của xã 1, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của xã 2; đối với trường hợp các đoàn thể chính trị - xã hội cũng sắp xếp tương tự).

Về số lượng cán bộ, công chức cấp xã thực hiện giảm 1 người so với Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ. Cụ thể: Xã loại 1: tối đa 22 người; xã loại 2: tối đa 20 người; xã loại 3: tối đa 18 người. Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã sáp nhập: Khi sắp xếp sẽ bố trí như Nghị định số 34/2019/NĐ-CP, theo đó: xã loại 1: 14 người; xã loại 2: 12 người; xã loại 3: 10 người. Đến năm 2021, cơ bản số cán bộ, công chức, cán bộ bán chuyên trách sẽ được bố trí theo quy định, trừ một số trường hợp kéo dài.

Về quy trình thực hiện bố trí cán bộ: Thống nhất Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện chịu trách nhiệm toàn diện về quyết định thành lập đảng bộ mới, chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, các Phó Bí thư. Vận dụng Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017, Chỉ

thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và các quy định hiện hành, dự kiến thực hiện các bước quy trình như sau:

Bước 1: Rà soát, đánh giá, xây dựng phương án: Giao ban tổ chức cấp ủy cấp huyện phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện. Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt cấp xã mở rộng đối với những xã thuộc diện sắp xếp (xã cũ) để lấy phiếu tín nhiệm đối với cấp ủy, Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy, Bí thư, Phó Bí thư đảng ủy (thực hiện theo Quy định số 1072-QĐ/TU ngày 08/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo các cấp từ tỉnh đến cơ sở). Tổ chức lấy phiếu đánh giá, nhận xét cán bộ của Nhân dân thôn, tổ dân phố nơi cán bộ sinh sống (vận dụng thực hiện theo Quy định số 827-QĐi/TU ngày 17/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy). Tổng hợp kết quả lấy phiếu của từng chức danh cụ thể, tiến hành đánh giá, phân loại cấp ủy, Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy, Bí thư, Phó Bí thư đảng ủy trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên và địa phương nơi cán bộ, đảng viên công tác từ đầu nhiệm kỳ đến nay và kết quả lấy phiếu tín nhiệm. Tổ chức gặp gỡ, trao đổi với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành đảng bộ các xã thuộc diện sắp xếp (xã cũ), trên cơ sở đó tham mưu xây dựng phương án thành lập đảng bộ mới, phương án nhân sự của đơn vị hành chính cấp xã mới (số lượng, cơ cấu, nhân sự cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy, Bí thư, Phó Bí thư đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra đảng ủy và các chức danh cán bộ chủ chốt khác), phương án chuyển giao tổ chức đảng, đảng viên...

Bước 2: Báo cáo trình thường trực cấp ủy cấp huyện: Ban Tổ chức cấp ủy cấp huyện trình thường trực cấp ủy cấp huyện cho chủ trương về các nội dung: kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, phương án thành lập đảng bộ mới, phương án nhân sự, phương án chuyển giao tổ chức đảng, đảng viên... trước khi trình Hội nghị Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện.

Bước 3: Tổ chức Hội nghị Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện để thảo luận, thống nhất các nội dung nêu tại bước 2.

Bước 4: Tổ chức hội nghị cấp xã: Ban Tổ chức cấp ủy cấp huyện chủ trì phối hợp với Đoàn Công tác của Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành đảng bộ các xã thuộc diện sáp nhập (xã cũ) để thông báo các phương án đã được Ban Thường vụ huyện ủy thông qua và lấy phiếu tín nhiệm giới thiệu nhân sự của các chức danh, thu phiếu, kiểm phiếu (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này). Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ cấp ủy các xã thuộc diện sáp nhập (xã cũ) để thực hiện các nội dung như đối với hội nghị Ban Chấp hành đảng bộ xã nêu trên.

Bước 5: Hội nghị Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện (lần 2) để xem xét, quyết định. Trên cơ sở kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, kết quả phiếu tín nhiệm của các hội nghị cấp xã, căn cứ tình hình cụ thể, Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện thảo luận, quyết định thành lập đảng bộ mới; chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư đảng ủy; giới thiệu nhân sự để bầu Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra và các chức danh chủ chốt khác theo thẩm quyền; quyết định chuyển giao tổ chức đảng, đảng viên từ đảng bộ cũ về đảng bộ mới.

Về giải quyết các chế độ, chính sách cho cán bộ sau sắp xếp: Về phương pháp bố trí cán bộ dôi dư và cấp trường dôi dư khi làm cấp phó: Cho hưởng nguyên lương, phụ cấp và bảo lưu phụ cấp chức vụ đối với cán bộ, công chức từ cấp trường xuống cấp phó từ khi sắp xếp đến đại hội Đảng. Trường hợp cán bộ, công chức của các xã sắp xếp đủ tiêu chuẩn, điều kiện, sẽ chuyển sang xã khác nếu còn thiếu cán bộ nhưng không thuộc diện sắp xếp. Công chức cấp xã dôi dư có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bố trí công việc khác thì thực hiện thông tuyến, liên thông cán bộ bằng cách tuyển dụng không qua thi tuyển theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ cho các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện (nếu đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, phù hợp với vị trí việc làm). Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Thực tiễn triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII tại tỉnh Hà Tĩnh cho thấy, cốt lõi khó nhất hiện nay vẫn là sắp xếp cán bộ chủ chốt, mặc dầu vậy, tỉnh Hà Tĩnh đã có lời giải cho bài toán này. Tin rằng, làm tốt công tác tuyên truyền và bản thân cán bộ chủ động, nhận thức rõ trách nhiệm vì lợi ích chung, nêu gương thì nhất định sẽ thực hiện được và sẽ hiệu quả hơn.

PV: Đồng chí đánh giá thế nào về quyết tâm chính trị của tỉnh khi thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết Trung ương 6?

Đồng chí Lê Đình Sơn: Nghị quyết của Đảng thì nguyên tắc đầu tiên là phải nghiêm túc chấp hành. Nhưng để Nghị quyết đi vào cuộc sống cần phải tập trung tuyên truyền, vận động, học tập, quán triệt và tạo sự đồng thuận trong Đảng bộ, trong Nhân dân. Khi nào đạt được đến mức độ đồng thuận cao trong toàn Đảng, toàn dân thì chúng ta làm.

Với quan điểm đổi mới sáng tạo, làm đến đâu chắc chắn đến đó, tư tưởng thông suốt, quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt và phải có sản phẩm cụ thể, tỉnh Hà Tĩnh nêu cao tinh thần chủ động, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, vì lợi ích chung, đồng thời không nóng vội mà phải “làm đến đâu chắc đến đó”. Thực tiễn quá trình triển khai của tỉnh Hà Tĩnh vừa qua đã chứng minh rõ nét điều đó. Nơi nào chưa chín muồi thì tiếp tục tuyên truyền, vận động; đã quyết liệt rồi thì quyết liệt hơn, đã tập trung cao thì tập trung cao hơn.

Tất nhiên, cũng phải quán triệt tinh thần khẩn trương thực hiện và thực hiện có hiệu quả, bởi vì mục đích bao trùm, quan trọng nhất là sắp xếp nhưng sao cho có hiệu lực, hiệu quả, có lợi cho Đảng, cho nước, cho dân, tiết kiệm được chi phí hành chính, tăng đầu tư phát triển. Hiện nay, chúng tôi chưa thống kê chi tiết nhưng chắc chắn qua việc sắp xếp này, sẽ tiết kiệm một số lượng tiền lớn để phục vụ đầu tư phát triển.

Có thể nói, đây là việc làm cần thiết nhưng phải được sự đồng thuận, ủng hộ và phải kiên trì thực hiện. Quyết tâm của chúng tôi là từng bước làm chắc, đặc biệt là trong bối cảnh sắp diễn ra Đại hội đảng, nhiều khả năng sẽ phát sinh khiếu nại, tố cáo, gây bất ổn, do đó, cấp ủy và toàn hệ thống chính trị của tỉnh Hà Tĩnh từ tỉnh đến cơ sở sẽ tập trung làm tốt, làm kỹ, chuẩn bị cho Đại hội các cấp thành công, hướng tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

PV: Xin trân trọng cảm ơn đồng chí!

Nguồn: dangcongsan.vn

HƯỚNG DẪN XÁC ĐỊNH NGUỒN CHI THỰC HIỆN ĐIỀU CHỈNH MỨC LƯƠNG CƠ SỞ

Ngày 23/7/2019, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 46/2019/TT-BTC hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 44/2019/NĐ-CP ngày 20/5/2019 của Chính phủ.

Thông tư nêu rõ về nguồn kinh phí thực hiện Nghị định số 38/2019/NĐ-CP trong năm 2019 của các Bộ, cơ quan Trung ương. Theo đó, đối với các cơ quan hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể, nguồn kinh phí gồm: Nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2018 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2019 (nếu có). Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2019. Sử dụng nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể các khoản chi tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) dự toán năm 2019 tăng thêm so với dự toán năm 2018 được cấp có thẩm quyền giao.

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập: Nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2018 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2019 (nếu có). Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2019. Riêng đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của cơ sở y tế công lập sử dụng tối thiểu 35%. Sử dụng nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên dự toán năm 2019 tăng thêm so với dự toán năm 2018 được cấp có thẩm quyền giao.

Ngân sách Trung ương bổ sung kinh phí cho các Bộ, cơ quan Trung ương trong trường hợp các nguồn kinh phí theo quy định nêu trên nhỏ hơn nhu cầu kinh phí điều chỉnh mức lương cơ sở theo quy định.

Theo Thông tư, nguồn kinh phí thực hiện Nghị định số 38/2019/NĐ-CP, Nghị định số 44/2019/NĐ-CP trong năm 2019 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gồm: Sử dụng nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên dự toán năm 2019 tăng thêm so với dự toán năm 2018 theo Quyết định giao dự toán của Bộ Tài chính. Sử dụng nguồn 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết) thực hiện so với dự toán năm 2018 được Thủ tướng Chính phủ giao. Sử dụng 50% phần ngân sách nhà nước giảm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực hành chính (do thực hiện tinh giản biên chế và đổi mới, sắp xếp lại bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả) và các đơn vị sự nghiệp công lập (do thực hiện đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập). Sử dụng nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2018 chưa sử dụng hết (nếu có).

Sử dụng nguồn còn dư (nếu có) sau khi bảo đảm nhu cầu điều chỉnh tiền lương đến mức lương cơ sở 1,39 triệu đồng/tháng, từ các nguồn: Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể các khoản chi tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi

cho con người theo chế độ) dự toán năm 2017 theo Quyết định giao dự toán của Bộ Tài chính; Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể các khoản chi tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) dự toán năm 2018 tăng thêm so với dự toán năm 2017 theo Quyết định giao dự toán của Bộ Tài chính; Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2019; riêng đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của cơ sở y tế công lập sử dụng tối thiểu 35%. Phạm vi trích số thu được để lại thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều này; 50% nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết) dự toán năm 2018 so với dự toán năm 2017 được Thủ tướng Chính phủ giao; 50% nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết) dự toán năm 2019 so với dự toán năm 2018 được Thủ tướng Chính phủ giao.

Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho các địa phương nguồn kinh phí còn thiếu sau khi đã sử dụng các nguồn theo quy định.

Đối với các địa phương có nguồn kinh phí theo quy định lớn hơn nhu cầu kinh phí theo quy định tại Điều 2 Thông tư này, các địa phương tự bảo đảm phần kinh phí thực hiện; phần chênh lệch lớn hơn sử dụng để chi trả thay phần ngân sách Trung ương hỗ trợ để thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành (giảm tương ứng phần ngân sách Trung ương phải hỗ trợ theo chế độ) theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện các chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2017 - 2020.

Các cơ quan hành chính được cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện cơ chế tự chủ tài chính như đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên hoặc đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên; các đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên, các cơ sở giáo dục đại học công lập tiếp tục được cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện tự chủ theo tinh thần của Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014 - 2017: Đơn vị được quyết định tỷ lệ nguồn thu phải trích lập để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương và tự bảo đảm nguồn kinh phí điều chỉnh mức tiền lương cơ sở từ nguồn thu của đơn vị, bao gồm cả nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2018 chưa sử dụng (nếu có).

Kinh phí thực hiện Nghị định số 38/2019/NĐ-CP đối với biên chế, lao động của hệ thống công đoàn các cấp được đảm bảo từ nguồn thu 2% kinh phí công đoàn; không tổng hợp vào nhu cầu kinh phí thực hiện tiền lương, trợ cấp tăng thêm của các Bộ, cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Kinh phí thực hiện Nghị định số 38/2019/NĐ-CP đối với biên chế, lao động của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và cán bộ thực hiện chế độ bảo hiểm thất nghiệp được bảo đảm từ nguồn chi quản lý bộ máy theo quy định.

Kinh phí thực hiện Nghị định số 38/2019/NĐ-CP đối với biên chế, lao động trong các cơ quan, đơn vị đang thực hiện khoán chi mà trong quyết định khoán chi của cấp có thẩm quyền quy định trong thời gian khoán, cơ quan, đơn vị tự sắp xếp trong mức khoán để đảm bảo các chế độ, chính sách mới ban hành (ví dụ: cơ quan Thuế, cơ quan Hải quan, Đài Truyền hình Việt Nam), được bảo đảm trong tổng nguồn kinh phí đã được khoán...

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 9 năm 2019./.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

GIẢM LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP TỪ NGÀY 20/9/2019

Ngày 05/8/2019, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 47/2019/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp, từ ngày 20/9/2019, một số mức lệ phí đăng ký doanh nghiệp sẽ giảm khá nhiều so với quy định hiện hành.

Cụ thể, mức thu lệ phí đăng ký doanh nghiệp (bao gồm: Cấp mới, cấp lại, thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp) áp dụng từ ngày 20/9/2019 là 50.000 đồng/lần.

Hiện nay, theo quy định tại Thông tư số 130/2017/TT-BTC thì lệ phí đăng ký thành lập doanh nghiệp, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là 100.000 đồng/lần. Như vậy, từ ngày 20/9/2019, mức lệ phí được giảm tới 50%.

Đồng thời, Thông tư số 47/2019/TT-BTC còn quy định giảm phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp xuống còn 100.000 đồng/lần, thay vì mức thu 300.000 đồng/lần như hiện nay.

Ngoài ra, Thông tư số 47/2019/TT-BTC cũng nêu rõ có 5 đối tượng được miễn phí, lệ phí, gồm: 1. Doanh nghiệp bổ sung, thay đổi thông tin do thay đổi địa giới hành chính được miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp và phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp; 2. Đăng ký giải thể doanh nghiệp, tạm ngừng kinh doanh; chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh được miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp; 3. Doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử được miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp; 4. Cơ quan nhà nước đề nghị cung cấp thông tin phục vụ quản lý nhà nước được miễn phí cung cấp thông tin doanh nghiệp; 5. Doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh được miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp lần đầu.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2019./.

Nguồn: baohinhphu.vn

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Thủ tướng Chính phủ quyết định:

Bổ nhiệm lại ông Lê Quang Hùng giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Xây dựng.

Bổ nhiệm lại ông Phạm Công Tạc giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Bổ nhiệm lại bà Nguyễn Thị Hồng giữ chức vụ Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Điều động, bổ nhiệm ông Vũ Nhữ Thăng, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Tài chính, giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia và giao phụ trách Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia.

* Bộ Công Thương:

Ông Nguyễn Văn Hội được bổ nhiệm giữ chức vụ Viện trưởng Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách Công Thương.

* Ban Tuyên giáo Trung ương:

Ông Nguyễn Minh Nhựt, Tổng biên tập, Giám đốc, Phó Chủ tịch Hội đồng Thành viên Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Trẻ, Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh được tiếp nhận, chuyển ngạch công chức và bổ nhiệm giữ chức Vụ trưởng Vụ Văn hóa - Văn nghệ, kể từ ngày 15/8/2019.

* Văn phòng Chính phủ:

Ông Cao Huy, Phó Chánh Văn phòng Ban Cán sự Đảng Chính phủ được bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Chính phủ.

* Tỉnh Quảng Ninh:

Ông Nguyễn Đình Hưng được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Ninh.

Ông Nguyễn Văn Thoại được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Ninh.

* Tỉnh Bắc Kạn:

Bà Nguyễn Thị Tuyết Thanh, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh khóa VIII (nhiệm kỳ 2016 - 2021).

* Tỉnh Phú Thọ:

Ông Vi Mạnh Hùng, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Thanh Ba được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021.

* Tỉnh Hà Tĩnh:

Bà Nguyễn Thị Nguyệt, Phó Trưởng ban Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh được bầu giữ chức vụ Trưởng ban Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu:**

Ông Trần Thượng Chí, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Giao thông vận tải, kể từ ngày 19/8/2019.

Ông Nguyễn Đỗ Hải Thuận, Trưởng phòng Quản lý Đô thị thành phố Bà Rịa - Vũng Tàu được luân chuyển, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải, kể từ ngày 19/8/2019.

*** Tỉnh Bạc Liêu:**

Ông Hàn Ái Tiến, Phó Tổng Biên tập Báo Bạc Liêu được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Biên tập Báo Bạc Liêu.

*** Tỉnh Bến Tre:**

Ông Bùi Minh Tuấn, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn được tiếp nhận, điều động và phân công đến công tác tại Đảng bộ thành phố Bến Tre, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy Bến Tre và giữ chức vụ Phó Bí thư Thành ủy, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Đồng thời, giới thiệu để Hội đồng nhân dân thành phố Bến Tre bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Bến Tre nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Sóc Trăng:**

Bà Huỳnh Thị Lan, Trưởng Phòng Thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo 3 thuộc Thanh tra tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Thanh tra tỉnh.

Nguồn: baohinhphu.vn

KẾT LUẬN KỲ HỌP 38 CỦA ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG

Vừa qua, tại Hà Nội, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã họp kỳ 38. Đồng chí Trần Cẩm Tú, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì kỳ họp.

Tại kỳ họp này, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã xem xét, kết luận một số nội dung sau:

1. Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ và Quy chế làm việc; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, thiếu kiểm tra, giám sát, để xảy ra nhiều vi phạm, khuyết điểm nghiêm trọng trong công tác quản lý, sử dụng đất và thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giao đất, cho thuê đất, giao rừng, cho thuê rừng, đấu thầu, đầu tư, quy hoạch kiến trúc, xây dựng, tài chính, thuế..., gây hậu quả rất nghiêm trọng, làm thất thoát rất lớn tài sản và ngân sách nhà nước.

- Đồng chí Lê Thanh Quang, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy chịu trách nhiệm chính về những vi phạm, khuyết điểm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng chí Lê Đức Vinh, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Bí thư Ban Cán sự đảng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và đồng chí Nguyễn Chiến Thắng, nguyên Phó Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Bí thư Ban cán sự đảng, nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cùng chịu trách nhiệm về những vi phạm, khuyết điểm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và chịu trách nhiệm chính về những vi phạm, khuyết điểm của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng chí Trần Sơn Hải, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nguyên Phó Bí thư Ban cán sự đảng, nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và đồng chí Đào Công Thiên, Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ban cán sự đảng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cùng chịu trách nhiệm về những vi phạm, khuyết điểm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và trách nhiệm cá nhân trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công.

Vi phạm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa và các đồng chí nêu trên đã ảnh hưởng xấu đến uy tín của cấp ủy, chính quyền địa phương, gây bức xúc trong xã hội, đến mức phải xem xét, thi hành kỷ luật.

2. Xem xét, thi hành kỷ luật Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh Đồng Nai và một số cá nhân về các vi phạm đã được kết luận tại kỳ họp 37 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương

Xét nội dung, tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm; căn cứ quy định của Đảng về xử lý kỷ luật đảng viên, Ủy ban Kiểm tra Trung ương quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức cách chức Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2015 - 2020 đối với đồng chí Đại tá Lý Quang Dũng, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, nguyên Phó Giám đốc Công an tỉnh; thi hành kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo các đồng chí: Thiếu tướng Nguyễn Văn Khánh, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nguyên Bí thư Đảng ủy, nguyên Giám đốc Công an tỉnh; Đại tá Trần Thị Ngọc Thuận, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám

đốc Công an tỉnh; Đại tá Ngô Minh Đức, nguyên Phó Bí thư Đảng ủy, nguyên Phó Giám đốc Công an tỉnh; Đại tá Nguyễn Văn Kim, Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Giám đốc Công an tỉnh và Đại tá Nguyễn Xuân Kim, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, nguyên Phó Giám đốc Công an tỉnh Đồng Nai.

Ủy ban Kiểm tra Trung ương đề nghị Ban Bí thư xem xét, thi hành kỷ luật đối với đồng chí Đại tá Huỳnh Tiến Mạnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công an tỉnh và đồng chí Hồ Văn Năm, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy Đồng Nai; đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai thi hành kỷ luật Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh Đồng Nai các nhiệm kỳ 2010 - 2015, 2015 - 2020.

3. Cũng tại kỳ họp này, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã xem xét kết quả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; kiểm tra tài chính đảng đối với một số tổ chức đảng và giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng đối với một số trường hợp./.

Nguồn: baohinhphu.vn